

Số: /2023/NQ.ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB);
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên ngày ... tháng .. năm 2023 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua các nội dung sau đây:

- 1.1 Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023 của Hội đồng Quản trị theo Báo cáo số/HĐQT-NCB ngày .../.../2023
- 1.2 Báo cáo hoạt động năm 2022 và phương hướng năm 2023 của Ban Kiểm Soát theo Báo cáo số/BKS-NCB ngày .../.../2023
- 1.3 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023 Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo Báo cáo số/BC-TGD ngày .../.../2023 của Ban Điều hành NCB
- 1.4 Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của NCB và Kế hoạch kinh doanh 2023 theo Tờ trình số/2023/TTr-HĐQT ngày .../03/2023 của Hội đồng quản trị NCB
- 1.5 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo Tờ trình số/2023/TTr-HĐQT ngày .../03/2023. Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc phân phối lợi nhuận theo quy định của Ngân hàng TMCP Quốc Dân và quy định của pháp luật
- 1.6 Phê duyệt danh sách Công ty kiểm toán độc lập được xem xét, lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo Tờ trình số/TT-BKS ngày .../.../2023 của Ban Kiểm soát. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có năng lực, đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật tiến hành thực hiện kiểm toán trong danh sách đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt

- 1.7 Thông qua thù lao và chi phí hoạt động Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và dự kiến ngân sách hoạt động năm 2023 theo Tờ trình số .../2023/TTr-HĐQT ngày03/2023 của Hội đồng quản trị
- 1.8 Phê duyệt Sửa đổi quy định tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của nhà đầu tư nước ngoài; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ ngân hàng; Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT; và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát theo Tờ trình số/2023/TTr-HĐQT ngày03/2023
- 1.9 Phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ theo Tờ trình số/2023/TTr-HĐQT ngày .../03/2023

Điều 2: Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả cao nhất nội dung các Quyết nghị đã được thông qua nêu trên. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong các phiên họp thường niên kế tiếp.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 8 tháng 4 năm 2023. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BDH, BKS;
- Lưu VP.HĐQT, BPVT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

BÙI THỊ THANH HƯƠNG

Số: /2023/NQ.ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB);
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên ngày 08 tháng 4 năm 2023 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Đơn xin từ nhiệm và miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát theo Tờ trình số 07/2023/TTr-HĐQT ngày/03/2023 đối với:

- (Bà) Trần Thị Hà Giang – Trưởng Ban Kiểm soát, nhiệm kỳ 2022-2025;
- (Bà) Trần Thị Minh Huệ - Thành viên Ban Kiểm soát, nhiệm kỳ 2020-2025.

Điều 2: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 theo Tờ trình số 08/2023/TTr-HĐQT ngày/03/2023.

Điều 3: Giao Hội đồng Quản trị hoàn tất các thủ tục cần thiết liên quan đến việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát theo Điều lệ của NCB và quy định của pháp luật.

Điều 4: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 08 tháng 04 năm 2023. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BDH, BKS;
- Lưu VP.HĐQT, BPVT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

BÙI THỊ THANH HƯƠNG

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB)

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

1. Kinh tế vĩ mô

1.1. Kinh tế thế giới

Những tháng đầu năm 2022 chứng kiến sự phục hồi của kinh tế thế giới sau thời điểm đại dịch Covid-19 về cơ bản được kiểm soát. Tuy nhiên, cuộc xung đột tại Ukraine cạnh đó, các biện pháp phong tỏa để phòng, chống dịch của Trung Quốc đã ảnh hưởng không nhỏ đến tăng trưởng của kinh tế toàn cầu nói chung và Châu Á nói riêng.

Lạm phát phi mã đã buộc nhiều Ngân hàng Trung ương trên thế giới phải ứng phó bằng cách thắt chặt chính sách tiền tệ mạnh tay nhất trong vòng 15 năm qua. Bất chấp nhiều cuộc khủng hoảng mang tính dây chuyền đã diễn ra trong năm 2022, về mặt tổng quan, các nước vẫn cho thấy sức chống đỡ bền bỉ và sự hồi phục đáng kinh ngạc. Cùng với sự hạ nhiệt của cuộc đua lãi suất và áp lực lạm phát trong những tháng cuối năm 2022, chúng ta có thêm cơ sở để hy vọng cho một năm 2023 sắp tới.

1.2. Kinh tế Việt Nam - “*kinh tế vĩ mô tiếp tục duy trì ổn định và khởi sắc trên hầu hết các lĩnh vực*”

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và vào cuộc của toàn hệ thống chính trị, kinh tế Việt Nam đã phục hồi mạnh mẽ trong năm 2022, tăng trưởng 8,02% đạt mức tăng trưởng cao nhất kể từ năm 2011 do nền kinh tế đã phục hồi trở lại¹. Chỉ số phục hồi Covid-19 của Nikkei xếp Việt Nam đứng thứ 8 trong 121 Quốc gia/vùng lãnh thổ². Moody's ngày 6/9/2022 đã nâng hạng tín nhiệm của Việt Nam từ Ba3 lên Ba2 với triển vọng ổn định.

1.3. Hoạt động ngành Ngân hàng

Bám sát các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, ngay từ đầu năm 2022, NHNN đã ban hành Chỉ thị 01/CT-NHNN về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng; ban hành và triển khai thực hiện đồng bộ, tối ưu các công cụ và giải pháp, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo sự phát triển an toàn của hệ thống các TCTD.

2. Hoạt động điều hành, phát triển kinh doanh của NCB

Năm 2022 được nhận định là một năm phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19. Thế nhưng lại một lần nữa chúng ta chứng kiến những biến động và thách thức của nền kinh tế toàn cầu. 2022 là năm của sự thay đổi và cũng là năm mà chúng ta phải tập trung hơn bao giờ hết, vừa ổn định nội tại, vừa phải nỗ lực linh hoạt hơn, trước những thách thức khách quan. Với định hướng sáng suốt từ Hội đồng quản trị (HĐQT), chỉ đạo sát sao của Ban

¹ Báo cáo số liệu SGO ngày 29/12/2022

² Báo cáo Nikkei tháng 10/2022

Điều hành (BDH) cùng những nỗ lực của toàn hệ thống, NCB đã đạt được những thành quả đáng ghi nhận, đó là:

2.1. Những điểm sáng nổi bật:

2.1.1. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Tháng 6/2022, Đại hội đồng Cổ đông thường niên NCB năm 2022 đã diễn ra thành công tốt đẹp với những báo cáo và kế hoạch chi tiêu quan trọng được các cổ đông thông qua cùng sự đồng thuận cao.

Đại hội thông qua đơn từ nhiệm của 02 thành viên là ông Phạm Thế Hiệp – TV HĐQT và ông Tamaki Kido – TV HĐQT độc lập, đồng thời bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 là bà Hoàng Thu Trang – Thành viên HĐQT và bà Trịnh Thanh Mai - Thành viên HĐQT độc lập.

Với việc kiện toàn bộ máy nhân sự cấp cao, NCB hướng tới những bước tiến mang tính đột phá khi chú trọng đầu tư phát triển nhân sự, nền tảng công nghệ, giải pháp và sản phẩm dịch vụ để từng bước đạt được mục tiêu chiến lược của NCB.

2.1.2. HĐQT đồng hành và hỗ trợ tối đa cho các Đơn vị kinh doanh (ĐVKD)

Với mục tiêu thúc đẩy các hoạt động kinh doanh tại các Chi nhánh trên địa bàn cả nước, trong năm 2022, HĐQT và BDH đã có các chuyến công tác, thăm và làm việc trực tiếp tại các ĐVKD. Tại mỗi buổi làm việc, nhiều vấn đề tồn đọng đã được các đơn vị thẳng thắn nhìn nhận, từ đó HĐQT đưa ra những ý kiến chỉ đạo để các ĐVKD đi đúng theo định hướng của HĐQT và BDH, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu được giao phó. Những chuyến công tác đã thể hiện tinh thần sát sao, quyết liệt cùng sự đồng hành và hỗ trợ tối đa của HĐQT cho các ĐVKD.

2.1.3. Hội nghị sơ kết hoạt động kinh doanh (HĐKD) 6 tháng đầu năm truyền cảm hứng mạnh mẽ về chuyển đổi

Trong 3 ngày 15-17/7/2022 tại Đà Nẵng, Hội nghị Sơ kết HĐKD 6 tháng đầu năm chủ đề “Chuyển mình” và chuỗi sự kiện đồng hành đã để lại nhiều ấn tượng sâu sắc với hơn 250 cán bộ quản lý tham dự. Bên cạnh chương trình tổng kết hoạt động kinh doanh và định hướng kinh doanh 6 tháng cuối năm, các sự kiện đồng hành mang tới kiến thức và nhận thức sâu sắc về Quản lý sự thay đổi trước đổi mới. Đặc biệt tọa đàm mở “Chúng ta đã sẵn sàng” với các diễn giả và các chuyên gia, đã chia sẻ nhiều góc độ của sự chuyển đổi cũng như định hướng chiến lược của Ngân hàng trong tương lai.

2.1.4. Mảng khách hàng cá nhân đạt kết quả vượt bậc

Sáu tháng cuối năm NCB chứng kiến sự tăng trưởng mạnh mẽ trong mảng huy động, 6.300 tỷ đồng tăng thêm là thành quả của sức mạnh tập thể sau khi Khối KHCN có những chương trình thi đua, với sự hưởng ứng từ các Lãnh đạo cấp cao đến đội ngũ bán hàng trực tiếp trong công tác huy động vốn.

Mảng khách hàng cá nhân cũng ghi nhận 5,7 triệu giao dịch, tăng 1,5 lần so với năm 2021 và phát hành 8.200 thẻ tín dụng với tỷ lệ chi tiêu 88%. Tháng 12 vừa qua cũng đánh dấu cột mốc quan trọng khi ứng dụng NCB iZiMobile chính thức ra mắt phiên bản mới với giao diện trẻ trung, hiện đại và thân thiện.

2.1.5. Dự án công nghệ trọng điểm được triển khai

Năm 2022, Khối công nghệ đã triển khai và phối hợp triển khai 20 dự án công nghệ, những dự án quan trọng đã golive như Dự án Nâng cấp hệ thống Backend và triển khai IB mới cho KHCN & KHDN; Dự án Xây dựng UIUX mới cho ứng dụng iZiMobile;

Dự án Đầu tư các giải pháp ANBM; Dự án Đầu tư hạ tầng tại DC; Dự án Xây dựng hệ thống Quản trị dịch vụ doanh nghiệp ITSM/ESM; Dự án iLOS;

Hoạt động Triển khai công nghệ trong QTRR được thể hiện ở dự án Dự án đánh giá an toàn vốn nội bộ (ICAAP) đã về đích thành công và golive vào ngày 15/12/2022. Dự án đóng vai trò quan trọng trong việc tăng cường sự liên kết giữa trạng thái rủi ro, quy trình quản lý rủi ro, hệ thống giảm thiểu rủi ro và quản lý vốn của ngân hàng.

Đặc biệt dự án trọng điểm Core Banking T24 phiên bản R21 hoàn thành sớm hơn so với kế hoạch ban đầu 4 tuần và đã golive vào ngày 09/01/2023. Cho đến nay, NCB là TCTD đầu tiên tại Việt Nam sử dụng T24 phiên bản R21.

2.1.6. Triển khai 12 dự án nhân sự

Ngày 01/07/2022, NCB chính thức áp dụng mô hình cơ cấu tổ chức mới với 12 Khối, 1 văn phòng, 1 Trung tâm và 91 Chi nhánh bán lẻ, đa năng trên toàn quốc.

Bên cạnh đó Dự án Khung năng lực mở rộng quy mô đánh giá năng lực 2.000 CBNV toàn hệ thống. Khảo sát môi trường làm việc tốt đạt mức độ hài lòng chung về môi trường làm việc của NCB là 85%.

Để đạt được tỷ lệ này, trong năm 2022 NCB đã tiến hành điều chỉnh lương diện rộng, khám sức khỏe định kỳ, tái tục và mở rộng đối tượng CBNV tham gia bảo hiểm sức khỏe, tổ chức 230 chương trình đào tạo, tập huấn cho CBNV, cùng hàng loạt cá dự án nhân sự, chính sách trọng điểm khác.

2.1.7. Chính thức công bố 5 Giá trị cốt lõi

Văn hóa doanh nghiệp và truyền thông nội bộ tiếp tục là cầu nối gắn kết đội ngũ trong thời kỳ chuyển đổi. Để củng cố các giá trị văn hóa riêng biệt của NCB, 5 giá trị cốt lõi “Trung thành - Tín nhiệm - Tận tâm - Tinh tế - Thăng hoa” lần đầu tiên được công bố và nhận được sự hưởng ứng của toàn thể CBNV, mục tiêu trở thành tôn chỉ hành động của người NCB, tạo nên văn hoá NCB.

2.1.8. Truyền thông thương hiệu được chú trọng đầu tư, tạo đà cho chiến dịch lớn 2023

NCB triển khai chiến dịch quảng bá NCB iziMobile – Dễ dàng trải nghiệm nhịp sống số, sử dụng hình ảnh đại diện là ca sĩ Trọng Hiếu, thu hút 564 nghìn lượt xem video và gần 70 nghìn lượt truy cập tìm hiểu thông tin.

Tháng 12/2022: là cột mốc đánh dấu nhiều hoạt động thương hiệu sôi nổi, khởi đầu chiến dịch “Mở NCB – Mở triệu ước mơ”, khi NCB phát hành tới khách hàng và CBNV bộ Lịch Tết “Cùng NCB Mở triệu khoảnh khắc diệu kỳ” với thông điệp NCB sẽ đồng hành cùng khách hàng trên mọi chặng đường cuộc sống. Đồng thời lễ hội “Cùng NCB Mở Giáng sinh diệu kỳ” đã đưa hình ảnh NCB đến công chúng qua điểm nhấn là không gian trang trí tuyết trắng độc đáo, đạt được hiệu ứng lan tỏa nhanh, tích cực trên báo chí và mạng xã hội.

Cũng trong năm 2022, Khối MarCom đã kết hợp cùng đối tác, triển khai truyền thông 28 chương trình kết hợp cùng đối tác tới khách hàng và nội bộ. Đặc biệt sự kiện trong ngày 23 và 24/12 đã thu hút báo chí và truyền thông khá tích cực về NCB.

2.2. Phát triển sản phẩm, dịch vụ đa dạng:

Với chiến lược chú trọng, ưu tiên đầu tư cho nền tảng công nghệ, các giải pháp và sản phẩm dịch vụ để từng bước đạt được mục tiêu đề ra, trong năm 2022 NCB đã đưa vào vận hành thành công các sản phẩm dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ: Dự án Nâng cấp hệ thống Backend và triển khai Internet Banking (IB); Dự án xây dựng luồng giao dịch cho Khách hàng ưu tiên trên ứng dụng iziMobile (UIUX); Dự án Quản lý dịch vụ doanh nghiệp

(ITSM/ESM). Nhờ đó, quy mô khách hàng đã có bước tăng trưởng ấn tượng. Tính đến hết năm 2022, quy mô khách hàng đã tăng 97.022 khách hàng (+13%) so với 2021. Trong đó: Khách hàng cá nhân (KHCN) tăng 95.192 khách hàng, khách hàng doanh nghiệp (KHDN) tăng 1.826 khách hàng, Izi mở mới 58.216.

2.2.1. Sản phẩm, dịch vụ dành cho phân khúc KHCN:

- Năm 2022, hoạt động cho vay có sự chuyển dịch về cơ cấu theo xu hướng tăng cường phục vụ nhu cầu đời sống, tiêu dùng của KHCN. Dư nợ phân khúc KHCN tăng 7.000 tỷ (~45%) so với năm 2021, đạt trên 22.000 tỷ đồng. Trong đó, tập trung chính vào việc phục vụ nhu cầu tiêu dùng, trang trải cuộc sống của khách hàng, chiếm tỷ trọng khoảng 92% dư nợ KHCN.
- Thẻ tín dụng:
 - + Với việc đầu tư hạ tầng công nghệ mới, NCB đã phát triển nhiều tính năng thẻ ưu việt trên ứng dụng NCB iziMobile: Mở/khóa thẻ, thanh toán trực tuyến, truy vấn sao kê thẻ, tạo mã Pin mới, thanh toán dư nợ thẻ, cài đặt dịch vụ trích nợ tự động, thay đổi hạn mức giao dịch thẻ, thay đổi phương thức nhận sao kê ... một cách thuận lợi. Đặc biệt, cho phép khách hàng sử dụng thẻ tín dụng thanh toán các hóa đơn dịch vụ ngay trên ứng dụng ngân hàng (mobile banking app).
 - + NCB cũng triển khai nhiều chính sách ưu đãi hấp dẫn cho chủ thẻ tín dụng: Miễn phí thường niên trọn đời; Miễn phí thay đổi hạn mức giao dịch; Hoàn tiền khi mở thẻ mới; Ưu đãi khi mua sắm, sử dụng dịch vụ của các đối tác liên kết như: Samsung, Grab, Be... Chủ thẻ cũng nhận được ưu đãi đặc quyền lên tới 30% khi sử dụng dịch vụ tại hệ thống nghỉ dưỡng đẳng cấp của SHG. Trên 8.200 thẻ tín dụng mới được phát hành trong năm 2022 là khởi đầu quan trọng cho kỳ vọng phát triển vượt trội số lượng thẻ tín dụng trong năm 2023 và các năm sắp tới của NCB.
- Bảo hiểm nhân thọ: Hoạt động phân phối bảo hiểm qua ngân hàng (Bancassurance) đã được triển khai mạnh mẽ, mang lại doanh số kỷ lục 117 tỷ đồng chỉ trong 9 tháng đầu năm 2022.
- Ngân hàng Số:
 - + Nhờ chú trọng đầu tư cho công nghệ và đẩy mạnh hoạt động giới thiệu khách hàng sử dụng internet banking, mobile banking, năm 2022, NCB có thêm gần 100.000 khách hàng mới mở tài khoản và sử dụng dịch vụ, ghi nhận gần 6 triệu lượt giao dịch trên hai nền tảng này.
 - + Hướng đến gia tăng mức độ hài lòng của khách hàng, NCB cũng đã chính thức ra mắt phiên bản ứng dụng NCB IziMobile hoàn toàn mới với thay đổi vượt trội về giao diện, đem lại trải nghiệm mượt mà, thao tác tối giản hơn.

2.2.2. Sản phẩm, dịch vụ dành cho phân khúc KHDN:

- Ngày 12/12/2022, hệ thống NCB iziBankbiz đã được khối KHDN đưa vào vận hành trên toàn hệ thống, hiện thực hoá cam kết đồng hành cùng doanh nghiệp mọi lúc mọi nơi. Đây được xem như là một bước ngoặt về chuyển đổi số dành cho KHDN của NCB.
- 2022 cũng là năm danh mục KHDN active mới tăng trưởng ấn tượng tăng 231% so với năm trước đó, đạt 1.156 khách hàng, chủ yếu thuộc các nhóm ngành, lĩnh vực theo đúng định hướng của NCB.

2.3. Kết quả công tác sử dụng vốn, quản trị rủi ro:

- Trong năm 2022, dù phải đối mặt với những khó khăn, thách thức nhưng NCB vẫn hoàn thành tốt những mục tiêu quản trị rủi ro quan trọng.
- Tính đến ngày 31/12/2022, tỷ lệ dự trữ thanh khoản duy trì ở mức 24,09%; tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn 18,10% - tốt hơn so với yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước. Kết quả này cho thấy Ngân hàng đang duy trì một “bộ đệm thanh khoản vững chắc” có khả năng chống chịu tốt trước những biến động trên thị trường.
- HĐQT NCB định hướng trở thành một trong những tổ chức tín dụng chú trọng vào công tác QTRR. Để làm được điều này, NCB đã tiếp tục củng cố nền tảng quản lý rủi ro, thực hiện lộ trình triển khai các trụ cột của Hiệp ước Basel II. Trong đó, dự án ICAAP hoàn thành đã nâng cao nhận thức của toàn hệ thống về rủi ro, đảm bảo sự hài hòa giữa công tác QTRR với hoạt động kinh doanh. Công tác QTRR tốt sẽ góp phần hỗ trợ hoạt động kinh doanh, hỗ trợ các kế hoạch tăng trưởng trong ngắn hạn và dài hạn của Ngân hàng.
- Hoạt động kinh doanh nguồn vốn và thị trường tài chính tiếp tục đạt được kết quả kinh doanh đáng khích lệ. Tổng thu nhập hoạt động thuần từ hoạt động này đạt hơn 400 tỷ đồng, trong đó, hoạt động kinh doanh ngoại hối hoàn thành xuất sắc 191% kế hoạch được giao năm 2022. Ngoài ra, hoạt động kinh doanh lãi suất cũng đóng góp tỷ trọng không nhỏ với mức thu nhập hoạt động thuần là 192 tỷ đồng. Doanh số mua bán ngoại tệ của NCB với khách hàng đã gia tăng đáng kể, tăng 70% so với năm 2021. Ngoài việc đóng góp lợi nhuận cho khối, hoạt động trên còn giúp NCB nâng cao hình ảnh với khách hàng khi cung cấp đa dạng các sản phẩm ngoại hối phục vụ thanh toán quốc tế, chuyển tiền quốc tế định cư, du học, trợ cấp thân nhân...

2.4. Công tác nhân sự và văn hóa doanh nghiệp:

- Năm 2022, NCB đã thực hiện điều chỉnh cơ cấu tổ chức toàn Ngân hàng. Cơ cấu tổ chức mới được xây dựng dựa trên nguyên tắc tinh gọn, linh hoạt và hiệu quả.
- Song song với việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức, năm 2022, NCB đặt trọng tâm vào kiện toàn nhân sự các cấp với 12 dự án nhân sự. Thông qua đó, xây dựng chiến lược phát triển nhân sự dài hạn và toàn diện, tái cấu trúc bộ máy tổ chức, đánh giá năng lực và xây dựng kế hoạch đào tạo nhằm phát triển năng lực đội ngũ, chuyển đổi số trong công tác quản trị nhân sự, rà soát, nâng cao chính sách phúc lợi, phát triển văn hóa doanh nghiệp, xây dựng thương hiệu tuyển dụng.
- Tuyển dụng nhiều nhân sự giàu kinh nghiệm, có kiến thức chuyên môn sâu rộng tham gia vào hệ thống nhằm đẩy mạnh kiện toàn bộ máy, đáp ứng nhu cầu chuyển đổi. Đặc biệt, đội ngũ lãnh đạo cấp cao của NCB được củng cố, thay đổi thành viên HĐQT, bổ sung thêm các thành viên của BDH, hứa hẹn giúp NCB sớm có những bước tăng trưởng tốt trong thời gian tới. Trong năm 2022, NCB bổ nhiệm 04 Phó Tổng giám đốc (TGD) là Ông Tạ Kiều Hưng – Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Khách hàng cá nhân; Bà Đỗ Thị Đức Minh – Phó TGD; Ông Nguyễn Đức Hiếu – Phó TGD kiêm Giám đốc Khối Nguồn Vốn & Thị trường tài chính và bà Phạm Thị Hiền – Phó TGD kiêm Giám đốc Khối Quản trị Rủi ro.
- Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực luôn được chú trọng và là một trong các phúc lợi phi tài chính dành cho các CBNV Ngân hàng. Các chương trình đào tạo trong năm qua được xây dựng theo hướng chuyên sâu hơn, gắn liền với Khung năng lực Cốt lõi, Khung năng lực Lãnh đạo của Ngân hàng.

- Các khóa đào tạo được triển khai toàn diện từ công tác khảo sát diện rộng tới đánh giá, xây dựng nội dung đào tạo đặc thù, sát với nhu cầu thực tế. Cung cấp cho đội ngũ dịch vụ khách hàng các khóa học thiết thực, chất lượng thông qua dự án “Nâng cao trải nghiệm dịch vụ khách hàng tại quầy”, qua đó phục vụ tốt hơn, chuyên nghiệp hơn nhu cầu của khách hàng.
- NCB cũng triển khai hàng loạt hoạt động mới như: Nâng cao kiến thức pháp lý cho cán bộ quan hệ khách hàng thông qua chuỗi đào tạo “Hồ sơ pháp lý khách hàng” và cuộc thi “Nắm pháp lý, loại rủi ro” thu hút 100% đơn vị kinh doanh tham gia.
- Những đổi mới trong công tác đào tạo đã đem lại tác động tích cực, thể hiện qua mức độ hài lòng của CBNV:
 - + Chất lượng đào tạo đạt 4.61/5.0 điểm, được tính dựa trên mức độ hài lòng của CBNV về chất lượng nội dung bài học, khả năng truyền đạt của Giảng viên và công tác tổ chức lớp.
 - + Tỷ lệ hài lòng về “Học tập & phát triển” của CBNV đạt 85% (số liệu từ dự án Hoàn thiện Môi trường làm việc tốt 2022).

3. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kinh doanh chính của NCB

Hoạt động kinh doanh của NCB năm 2022 đã đạt được kết quả tích cực, một số chỉ tiêu kinh doanh chính dưới đây:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2021	TH 2022	KH 2022	% KH 2022
1	Tổng tài sản	73.783	89.847	78.178	115%
2	Huy động	66.533	73.347	67.551	109%
3	Cho vay	41.615	47.722	46.015	104%
4	Lợi nhuận trước trích lập theo PACCL	508	41,2	608	7%
5	Quy mô khách hàng	629.500	726.500	1.000.000	73%

Dưới sự chỉ đạo kịp thời, nhất quán từ HĐQT và sự nỗ lực mở rộng hoạt động kinh doanh của toàn hệ thống, NCB đã có một năm tăng trưởng ấn tượng về quy mô hoạt động với các chỉ tiêu trọng yếu như Tổng tài sản, Cho vay khách hàng, Huy động đều đạt và vượt kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên. Thu dịch vụ được chú trọng, gia tăng dần tỷ trọng trong tổng thu nhập hoạt động của ngân hàng. Phát triển khách hàng nhanh nhất trong các năm. Số lượng khách hàng active tăng hơn 83%, phát hành thẻ tín dụng tăng hơn gấp đôi, Izi mở mới tăng trưởng tốt. Các tỷ lệ an toàn hoạt động của NCB tiếp tục duy trì và đảm bảo giới hạn theo quy định của NHNN. Bước sang năm 2023, sau khi Ngân hàng hoàn thành mục tiêu tăng vốn và nâng cao năng lực tài chính thông qua hợp tác chiến lược thì chắc chắn các chỉ số giới hạn đảm bảo an toàn hoạt động của NCB (bao gồm chỉ số CAR) sẽ tiếp tục được cải thiện.

II. TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

1. Dự báo kinh tế vĩ mô năm 2023 và tác động đến hoạt động ngành ngân hàng:

Năm 2023, nền kinh tế thế giới sẽ đối mặt với nhiều thách thức, với động thái nổi bật là tăng trưởng kinh tế chậm dần và nhiều nước giảm sâu, thậm chí có thể xảy ra kịch bản tăng trưởng âm. Dự báo năm 2023 là năm mảng kinh tế thế giới sẽ gặp nhiều khó khăn hơn năm 2022 đi liền với áp lực lạm phát, nợ công, trong khi tổng cầu tiêu dùng và tốc độ tăng trưởng kinh tế suy giảm, cùng với đó là sự đứt gãy các chuỗi kinh tế và thị trường thương mại truyền thống ở châu Âu; đặc biệt, thị trường năng lượng vẫn diễn biến bất thường và tiềm ẩn nhiều tình huống khó lường cho tất cả các nước, kể cả xuất và nhập khẩu dầu mỏ.

Kinh tế năm 2023 của Việt Nam không chỉ nằm trong khó khăn chung của thế giới, mà còn gắn với những bất cập, tồn tại và hạn chế của nội tại nền kinh tế. Tuy nhiên, với sự hội tụ và cộng hưởng từ đà phục hồi và phát triển kinh tế năm 2022, với những thành tựu ấn tượng đã đạt được về giữ vững các cân đối và ổn định kinh tế vĩ mô; kiểm soát lạm phát; gia tăng mạnh tổng đầu tư xã hội, giảm tỷ lệ nghèo đa chiều, mở rộng tổng cầu và quy mô thị trường trong nước; kinh tế số và chuyển đổi số có sự phát triển mới; vốn FDI thực hiện tăng mạnh và các dự án FDI ngày càng có hàm lượng vốn, công nghệ cao, Việt Nam tự tin sẽ phấn đấu đạt tốc độ tăng GDP khoảng 6 - 6,5%; tốc độ tăng CPI bình quân khoảng 4% theo kế hoạch Quốc hội đã đề ra³.

Đối với ngành ngân hàng, bên cạnh những “gam màu” tươi sáng đã đạt được thì vẫn còn tồn tại song song hàng loạt những thách thức mà ngành ngân hàng sẽ phải đối mặt trong năm 2023, cụ thể:

- Rủi ro vỡ nợ chéo từ trái phiếu: Theo ước tính một phần tư tổng số trái phiếu đã phát hành sẽ đáo hạn vào năm 2022, trong khi 65% sẽ đến hạn vào năm 2023 và 2024.
- Bộ đệm an toàn vốn toàn thị trường còn mỏng.

Với mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an toàn hoạt động của hệ thống ngân hàng, theo đó trong năm 2023, NHNN sẽ tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ theo hướng thận trọng, linh hoạt; điều hành tín dụng hỗ trợ cho phục hồi và phát triển kinh tế; cơ cấu tín dụng tiếp tục tập trung vốn cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh, kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng 2023 khoảng 14-15%⁴.

2. Triển khai mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm của NCB năm 2023:

Năm 2023, NCB bước vào năm thứ hai triển khai việc tái cấu trúc hoạt động ngân hàng, với những tiền đề đã triển khai trong năm 2022, NCB định hướng hoạt động kinh doanh trong năm 2023 với các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- **Củng cố và nâng cao năng lực tài chính:** NCB tiếp tục kế hoạch tăng vốn điều lệ để nâng cao năng lực tài chính. Kiên định mục tiêu củng cố năng lực tài chính, giữ vững an toàn hệ thống, bảo đảm công khai, minh bạch, phát triển lành mạnh và bền vững.
- **Định hướng kinh doanh:**
Đối với hoạt động xử lý thu hồi nợ: NCB phải quyết liệt trong công tác thu hồi, xử lý nợ có vấn đề nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu xử lý nợ theo đúng kế hoạch và lộ trình tại Đề án cơ cấu lại của NCB.

³ Theo số liệu dự báo tổng cục thống kê ngày 10/11/2022

⁴ Công bố của NHNN theo chinhphu.vn ngày 16/3/2023

Khách hàng cá nhân: Đẩy mạnh phát triển kinh doanh khai thác khách hàng thuộc phân khúc cao cấp, các khách hàng trẻ ưa thích các sản phẩm dịch vụ số; chuyển dịch cơ cấu doanh thu từ lãi sang doanh thu từ phí. Năm 2023, NCB sẽ có đối tác Bảo hiểm nhân thọ mới hứa hẹn sẽ đem lại sản phẩm dịch vụ ngày một tốt hơn.

Khách hàng doanh nghiệp: Tập trung vào phân khúc SME, upper SME; khai thác hiệu quả các khách hàng thuộc chuỗi cung ứng của các đối tác chiến lược – hợp tác toàn diện với NCB, đẩy mạnh ngân hàng số cho các khách hàng doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, NCB sẽ mở rộng quan hệ hợp tác với các Tổ chức tín dụng và các định chế tài chính trong nước.

- **Định hướng về hoạt động phát triển công nghệ:** NCB sẽ tiếp tục đầu tư cho công nghệ để nâng cao và gia tăng trải nghiệm khách hàng, cải tiến quy trình, số hóa quy trình, nâng cao năng suất lao động.
- **Định hướng về chất lượng dịch vụ:** NCB chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ tại quầy, chất lượng dịch vụ nội bộ và bên ngoài, các sản phẩm dịch vụ trực tuyến; cải tiến quy trình, kiên định thay đổi tư duy phục vụ, nâng tầm chất lượng dịch vụ và trải nghiệm cho khách hàng.
- **Định hướng về Quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ:**
Nâng cao năng lực của hệ thống kiểm soát nội bộ bằng việc tăng cường các công tác kiểm tra, giám sát tuân thủ, giám sát rủi ro, giám sát quy trình và kiểm toán hệ thống. Nhận diện sớm rủi ro nhằm giảm thiểu/ngăn chặn rủi ro gian lận cho hệ thống.
- **Định hướng về phát triển nguồn nhân lực:** Đẩy nhanh công tác triển khai các dự án Nhân sự, kiện toàn cơ cấu tổ chức nhằm đảm bảo cơ cấu gọn nhẹ, linh hoạt, phù hợp và hiệu quả cao nhất.
- **Định hướng về phát triển hoạt động truyền thông – Marketing:** Công tác truyền thông, quảng bá thương hiệu NCB năm 2023 sẽ được thúc đẩy mạnh mẽ, truyền thông rộng rãi đến toàn thị trường thông qua các chương trình, chiến dịch truyền thông quảng bá thương hiệu. Hoạt động marketing cần tập trung phát triển để hỗ trợ, thúc đẩy cho hoạt động kinh doanh của các Khối kinh doanh.

3. Mục tiêu kinh doanh năm 2023 của NCB

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KHKD 2023 (*)
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	94.500
2	Huy động khách hàng	Tỷ đồng	78.000
3	Cho vay khách hàng	Tỷ đồng	57.700
4	Lợi nhuận trước trích lập theo PACCL	Tỷ đồng	16
5	Quy mô khách hàng	Khách hàng	1.000.000

4. Kế hoạch hành động để đạt mục tiêu 2023:

4.1. Phát triển các chương trình kinh doanh hiệu quả

- **Phân khúc Khách hàng cá nhân:**
 - + Thị trường và khách hàng: Khai thác phân khúc cao cấp: khách hàng có thu nhập cao, chủ sở hữu doanh nghiệp, cán bộ lãnh đạo/cán bộ quản lý tại các tập đoàn kinh tế nhà nước và kinh tế tư nhân, khách hàng của hệ sinh thái đối tác chiến lược;

Ngân hàng số: Tập trung đối tượng trẻ, thường xuyên giao dịch trực tuyến, ưa thích sử dụng sản phẩm dịch vụ số và cuộc sống số.

- + Sản phẩm dịch vụ: Định hướng chuyển dịch cơ cấu doanh thu từ lãi sang phí bằng cách đa dạng hóa các sản phẩm như thu phí, bổ sung các sản phẩm đầu tư; bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm sức khỏe; Cơ cấu lại nguồn vốn để giảm chi phí vốn, tăng Casa; các dịch vụ thanh toán số.
- **Phân khúc Khách hàng doanh nghiệp:**
 - + Thị trường và khách hàng: Khai thác hiệu quả các khách hàng hiện hữu, khách hàng thuộc chuỗi cung ứng của các đối tác chiến lược, hợp tác toàn diện với NCB. Đa dạng hóa các ngành nghề và mở rộng tệp khách hàng thuộc các lĩnh vực: Khách hàng xây lắp thực hiện các công trình thuộc ngân sách nhà nước, nhóm khách hàng thuộc chuỗi cung ứng; khách hàng thuộc lĩnh vực thương mại, dịch vụ; khách hàng chế biến nông sản hoạt động có hiệu quả; xăng dầu, thủy hải sản có hoạt động kinh doanh xuất khẩu. Tiếp tục khai thác các khách hàng doanh nghiệp hiện hữu, mở rộng tìm kiếm phát triển cơ sở khách hàng doanh nghiệp là các đối tác/khách hàng trong hệ sinh thái của các đối tác chiến lược.
 - + Sản phẩm và dịch vụ: Đẩy mạnh Bảo lãnh và Tài trợ thương mại; Tín dụng: tập trung cho vay bổ sung vốn lưu động; tài trợ chuỗi cung ứng của các Tập đoàn/doanh nghiệp lớn, tài trợ nhà thầu của các dự án cung cấp hạ tầng đô thị, điện, cấp thoát nước, khẩu vị tín dụng ưu tiên. Sản phẩm tín dụng có kết hợp với thanh toán, thiết lập quy trình thanh toán quốc tế nhanh chóng đáp ứng nhu cầu cạnh tranh tại khu vực đối với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu.
- **Thị trường liên ngân hàng và các định chế tài chính**
 - + Thị trường và khách hàng: Mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức tín dụng và các định chế tài chính trong nước..
 - + Sản phẩm dịch vụ: Đẩy mạnh các sản phẩm kinh doanh tiền tệ; kinh doanh lãi suất ngắn hạn trên thị trường và nắm bắt cơ hội kinh doanh trái phiếu, giấy tờ có giá khi điều kiện thị trường thuận lợi. Đẩy mạnh phát triển sản phẩm chuyển tiền định cư, du học, trợ cấp thân nhân; sản phẩm ngoại hối giao ngay và có kỳ hạn. Sản phẩm swap kinh doanh chênh lệch lãi suất liên ngân hàng và với các doanh nghiệp; phát triển các sản phẩm ngăn ngừa rủi ro về tỷ giá và lãi suất khác.

4.2. Quyết liệt xử lý nợ

- Quyết liệt trong công tác thu hồi xử lý nợ có vấn đề, đảm bảo hoàn thành mục tiêu xử lý nợ theo đúng lộ trình, kế hoạch đã cam kết với HĐQT và Đề án cơ cấu lại ngân hàng đã trình NHNN, thực hiện bám sát đề án PACCL của NHNN.
- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác xử lý nợ để tăng năng suất lao động và rút ngắn thời gian xử lý khoản nợ có vấn đề: go-live phần mềm xử lý nợ để hỗ trợ công tác xử lý nợ có vấn đề; tối ưu việc xử lý tài sản xử lý nợ.

4.3. Đầu tư các dự án công nghệ trọng điểm:

Tập trung nguồn lực cho việc phát triển công nghệ, phục vụ cho quá trình chuyển đổi số của NCB cũng như tăng cường năng lực cạnh tranh cho ngân hàng, tận dụng các cơ hội mới đến từ các tác động đột phá công nghệ của cách mạng công nghiệp 4.0, cụ thể:

- Tăng cường an ninh bảo mật, an toàn hệ thống công nghệ thông tin của ngân hàng thông qua việc đầu tư/nâng cấp các giải pháp an ninh bảo mật nhằm đáp ứng yêu cầu về kinh doanh, tuân thủ quy định của cơ quan quản lý và đáp ứng tiêu chuẩn ISO27001, đảm bảo an toàn cho hệ thống.
- Nâng cấp hạ tầng phần cứng, hệ thống mạng, tối ưu hiệu quả bảo đảm hệ thống công nghệ thông tin của ngân hàng hoạt động ổn định, an toàn và hiệu quả.
- Nâng cao chất lượng nhân sự, tăng cường số lượng nhân sự chuyên gia, quản lý có trình độ chuyên môn cao về công nghệ để có thể đẩy nhanh tốc độ số hóa, gia tăng số lượng sản phẩm, dịch vụ số theo hướng tăng trải nghiệm khách hàng, tối ưu hóa quy trình hoạt động nội bộ để tiết kiệm chi phí hoạt động và tiến tới chuyển đổi mô hình kinh doanh theo hướng mở rộng kênh phân phối số.
- Hoàn thành đúng tiến độ các dự án công nghệ trọng điểm nhằm hỗ trợ tối đa cho hoạt động kinh doanh và quản trị nội bộ như: Dự án Loyalty, CRM, Thẻ đa chức năng; nâng cấp, phát triển tính năng trên các ứng dụng IB, IziMobile, eKYC, dự án Data Warehouse, ERP; các dự án tăng cường an ninh bảo mật, các dự án trọng điểm về QTRR như hệ thống cảnh báo sớm EWS, hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ.

4.4. Phát triển bền vững, nâng cao năng lực quản trị rủi ro:

- Tiếp tục triển khai mô hình ba tuyến phòng thủ vững chắc, xây dựng các chính sách quản lý rủi ro phù hợp với thực tế hoạt động của NCB, tạo thuận lợi cho hoạt động của ngân hàng nhưng vẫn đảm bảo cân bằng giữa mục tiêu an toàn hoạt động với mục tiêu tăng trưởng kinh doanh;
- Tăng cường các công cụ, chính sách, quản lý rủi ro nhằm bảo đảm kịp thời nhận diện và xử lý các rủi ro hoạt động của ngân hàng, trong đó chú trọng xem xét và xây dựng các mô hình quản lý rủi ro phù hợp cho việc quản lý và giám sát hiệu quả rủi ro về tài sản số trong công cuộc chuyển đổi số, quản lý những rủi ro phát sinh từ sản phẩm công nghệ số của Ngân hàng.
- Hoàn thiện cơ cấu quản trị nội bộ với các vị trí quan trọng trong kiểm soát và ra quyết định; đẩy mạnh hoạt động của các ủy ban và hội đồng giám sát rủi ro để tăng hiệu quả của việc cân bằng giữa lợi nhuận và tính an toàn trong kinh doanh.
- Triển khai các dự án:
 - + Xây dựng Hệ thống cảnh báo sớm rủi ro tín dụng khách hàng (EWS), Nâng cấp hệ thống Xếp hạng tín dụng, để đáp ứng Thông tư 13 của Ngân hàng nhà nước quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng Thương mại, chi nhánh Ngân hàng nhà nước.
 - + Triển khai Phần mềm/hệ thống Quản lý hoạt động kiểm toán nội bộ; xây dựng hệ thống báo cáo giám sát hoạt động của Hệ thống Kiểm soát nội bộ theo 3 tuyến.

4.5. Nâng cao chất lượng dịch vụ, gia tăng trải nghiệm cho khách hàng

- Triển khai các dự án nâng cao chất lượng dịch vụ, ưu tiên cải thiện chất lượng dịch vụ hướng tới phục vụ khách hàng.
- Rà soát, đánh giá lại các hệ thống quy trình, mẫu biểu và thủ tục vận hành nội bộ, rút ngắn các quy trình phối hợp để rút ngắn thời gian xử lý giấy tờ đem lại sự hài lòng tối đa cho khách hàng, hướng tới đáp ứng các tiêu chuẩn phục vụ phân khúc khách hàng ưu tiên cao cấp.

4.6. Kiện toàn bộ máy tổ chức nhân sự, phát triển văn hóa doanh nghiệp

- Đảm bảo nguồn nhân lực phù hợp cho sự phát triển của Ngân hàng. Tiếp tục hoàn thiện bộ máy, thông qua việc rà soát, đánh giá, tuyển chọn, đào tạo và bổ nhiệm nhân sự phù hợp đối với cơ cấu tổ chức toàn ngân hàng đã được HĐQT phê duyệt, nhằm đảm bảo nguồn nhân lực có đầy đủ phẩm chất, kỹ năng, kiến thức, phù hợp với yêu cầu hoạt động và tiến trình đổi mới của ngân hàng.
- Chú trọng thúc đẩy Văn hóa doanh nghiệp, đẩy mạnh công tác truyền thông nội bộ, đảm bảo 5 giá trị cốt lõi của NCB được hiểu đúng và được CBNV thể hiện hàng ngày, từ suy nghĩ đến hành động.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị nhân sự với các chính sách nhân sự đa dạng, linh hoạt, công bằng và minh bạch, hướng tới vị trí cạnh tranh trên thị trường, nhằm thu hút và giữ chân các nhân sự phù hợp.
- Hoàn thiện và củng cố môi trường làm việc tốt, phúc lợi phù hợp để CBNV cam kết gắn bó lâu dài, đồng hành cùng phát triển với Ngân hàng, thông qua việc triển khai các chương trình, dự án về thương hiệu nhà tuyển dụng, lộ trình công danh, chăm sóc sức khỏe, đời sống cho CBNV.

“Nâng tầm cao - Mở vị thế” là thông điệp hành động và cũng là mục tiêu trong năm 2023 mà HĐQT NCB đặt nhiều niềm tin và hy vọng. Để đạt được điều này không thể thiếu sự đồng hành, quyết tâm, cùng chí hướng, vượt qua khó khăn, vượt qua thách thức của tập thể CBNV trên toàn hệ thống. Những thành quả mới rất đáng tự hào theo đúng tinh thần của NCB sẽ là những bước đệm vững chắc để NCB khẳng định vị thế và đẳng cấp trên thị trường tài chính Ngân hàng của Việt Nam.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2022 và mục tiêu triển khai kế hoạch kinh doanh định hướng hành động trọng tâm năm 2023 của Tổng Giám đốc/Ban Điều hành Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

Trân trọng báo cáo!

**TM. NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC**

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS (b/c);
- Lưu VP.HĐQT, BPVT.

NGUYỄN ĐÌNH TUẤN

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB)

- Căn cứ Điều lệ và Điều lệ sửa đổi Ngân hàng TMCP Quốc Dân;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát ban hành kèm theo quyết định số QC.BM.025 ngày 27/04/2021 của Ban Kiểm soát;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Ngân hàng TMCP Quốc Dân, báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Điều hành (BDH) và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) trong năm 2022.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động Ban Kiểm soát (BKS) và kết quả thẩm tra báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB) như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2022.

Trong năm 2022, BKS đã triển khai, hoàn thành các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ NCB, Quy chế tổ chức hoạt động của BKS, góp phần cùng toàn hệ thống NCB thực hiện các nhiệm vụ ĐHĐCĐ thông qua, cụ thể:

1. Về giám sát hoạt động của Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo quy định của pháp luật và điều lệ Ngân hàng:

- BKS hiện có 3 thành viên chuyên trách, gồm 1 Trưởng ban, 1 phó ban và 1 thành viên, đáp ứng cơ cấu theo quy định và điều lệ của NCB. Trưởng BKS đã tổ chức phân công nhiệm vụ trong BKS nhằm triển khai nhiệm vụ của BKS theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng.
- Thông qua hệ thống thông tin quản lý nội bộ, BKS giám sát việc thực hiện các quy định của Ngân hàng Nhà nước liên quan đến các giới hạn và các tỷ lệ đảm bảo an toàn vốn; xử lý nợ xấu; thực hiện Phương án cơ cấu lại theo lộ trình đã được phê duyệt; thực hiện các kiến nghị của cơ quan Thanh tra Giám sát... Qua theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu tài chính và việc triển khai kế hoạch kinh doanh, BKS đã bám sát hoạt động của Ngân hàng trong từng giai đoạn, lĩnh vực để thực hiện giám sát, tư vấn ý kiến về hoạt động quản lý, điều hành, kiểm soát rủi ro hoạt động Ngân hàng một cách hiệu quả.

2. Đánh giá thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ

- BKS đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh của Ngân hàng và công ty con. Đánh giá chung trong năm 2022, NCB đã hoàn thành 11 trong số 12 nghị quyết do ĐHĐCĐ đề ra tại Đại hội cổ đông thường niên tháng 06/2022.
- Ngân hàng đã hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ Ngân hàng; sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị theo quyết nghị của ĐHĐCĐ.
- Việc tăng vốn điều lệ thông qua hình thức chào bán cổ phần ra công chúng (theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022) đã được hoàn thành. NCB đã tăng vốn điều lệ lên mức 5.601 tỷ đồng.
- Riêng nghị quyết số 09 về việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của các nhà đầu tư nước ngoài là 9% vốn điều lệ của NCB chưa được hoàn tất, HĐQT đã dự thảo sửa đổi Điều lệ của NCB cho phù hợp với các quy định hiện hành của Pháp luật liên quan đến nội dung này và sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua tại kỳ đại hội cổ đông thường niên năm 2023.
- Thù lao BKS được sử dụng đúng theo ngân sách đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, các thành viên BKS được hưởng thù lao gắn với trách nhiệm công việc cụ thể.

3. Giám sát hoạt động quản trị điều hành

- Hội đồng quản trị của NCB có 05 thành viên gồm 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch, 01 thành viên độc lập và 02 thành viên thông thường, đảm bảo đúng cơ cấu nhân sự phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ của NCB. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên tháng 06/2022 có 2 thành viên HĐQT từ nhiệm và miễn nhiệm đồng thời bầu bổ sung thêm 2 thành viên HĐQT.
- HĐQT đã triển khai công tác quản trị, giám sát hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc theo quy định của pháp luật, tiếp tục hoàn thiện và tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng; chính sách, quy định quản trị rủi ro đối với các hoạt động trọng yếu và rủi ro trọng yếu; Giám sát, đôn đốc việc xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế theo kiến nghị của các cơ quan có thẩm quyền... Ngân hàng đã thực hiện thay đổi mô hình và cơ cấu tổ chức hoạt động nhằm hướng đến hoạt động an toàn và nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Tổng Giám đốc đã tích cực tổ chức, điều hành hoạt động Ngân hàng nhằm triển khai kế hoạch kinh doanh và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro theo chỉ đạo của HĐQT và nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Qua công tác giám sát, BKS nhận thấy HĐQT đã kịp thời ban hành các nghị quyết, chỉ đạo nhằm triển khai các quy định của pháp luật và chỉ đạo của NHNN về quản lý, kiểm soát hoạt động Ngân hàng, đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng.
- Năm 2022 mặc dù khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid và khủng hoảng kinh tế, HĐQT và BDH Ngân hàng TMCP Quốc Dân đã nỗ lực rất lớn trong việc thực hiện các chỉ

tiêu tài chính do ĐHĐCĐ giao và đã đạt được một số kết quả tích cực, cụ thể:

- Ngân hàng đã thực hiện thay đổi cơ cấu tổ chức của hệ thống, kiện toàn bộ máy nhân sự, các vị trí nhân sự chủ chốt đã được tuyển dụng.
- Việc chuyển đổi số đạt được những kết quả đáng khích lệ thông qua việc đầu tư mạnh mẽ về công nghệ để nâng cấp các ứng dụng, tự động hóa hoạt động vận hành, cải tiến quy trình và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ngân hàng. Nhiều dự án công nghệ được triển khai, Ngân hàng đã thực hiện nâng cấp và Golive thành công core bank T24 phiên bản R21 vào tháng 01.2023, các ứng dụng giao dịch online dành cho khách hàng doanh nghiệp và khách hàng cá nhân được nâng cấp, hoàn thiện, số lượng giao dịch online tăng lên đáng kể.
- Tổng tài sản, huy động vốn và cho vay khách hàng có sự tăng trưởng so với năm 2021.
- Các chỉ số an toàn hoạt động của NCB đều tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Tuy nhiên, một số chỉ tiêu chưa đạt do khách hàng bị ảnh hưởng bởi đại dịch và nền kinh tế gặp khó khăn, dẫn đến việc thu nợ chưa thực hiện được đúng hạn. Ngoài ra, mặc dù bộ máy nhân sự được kiện toàn, song nhân sự của Ngân hàng có chuyên môn cao còn thiếu.

4. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

Các thành viên BKS đã bám sát nhiệm vụ, tích cực đổi mới phương thức, thích ứng với yêu cầu nâng cao năng lực trong điều kiện mới và hoàn thành tốt chức trách được quy định theo Điều lệ Ngân hàng.

- BKS đã phối hợp cùng HĐQT, BDH triển khai thực hiện các mục tiêu và kế hoạch đề ra cho năm 2022.
- Thực hiện tốt chức năng kiểm toán nội bộ, phát huy vai trò tư vấn, kiến nghị HĐQT, BDH nâng cao chất lượng và hiệu quả hệ thống KSNB của Ngân hàng.
- Duy trì tốt công tác trao đổi thông tin, tư vấn, phản hồi về các vấn đề rủi ro, sai phạm, chỉnh sửa sau thanh tra và kiểm toán giữa ban kiểm soát với các thành viên HĐQT, BDH và các cấp quản lý trong hệ thống.

5. Hoàn thiện và nâng cao vai trò của Kiểm toán nội bộ

- Về công tác Kiểm toán Nội bộ, BKS đã phối hợp xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, kiểm toán và chỉ đạo khắc phục sau kiểm toán. Trong năm 2022, phòng Kiểm toán Nội bộ đã thực hiện kiểm toán 39 cuộc kiểm toán (trong đó có 33 cuộc theo kế hoạch được thông qua và 6 cuộc kiểm toán phát sinh đột xuất ngoài kế hoạch). Về kiểm toán chuyên đề, năm 2022 đã thực hiện kiểm toán đối với các mảng nghiệp vụ tác nghiệp tín dụng, cho vay cầm cố sổ tiết kiệm, Call Center, thu giữ tài sản tại TT XLN, mua sắm và quản lý tài sản và hoạt động ATM.
- Kết quả kiểm toán đã đưa ra các kiến nghị yêu cầu chỉnh sửa, khắc phục các sai sót, vi phạm tại các đơn vị được kiểm toán; các vấn đề liên quan đến quy định, quy trình hướng dẫn nghiệp vụ tại Hội sở nhằm hoàn thiện hệ thống, các kiến nghị về hệ thống kiểm soát

nội bộ; về xử lý trách nhiệm cá nhân sai phạm tại các đơn vị được kiểm toán. Kiến nghị của kiểm toán nội bộ đã cảnh báo được rủi ro tiềm ẩn, góp phần nâng cao chất lượng và đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng.

- Kiểm toán Nội bộ còn là đầu mối rà soát, cung cấp các tài liệu hồ sơ cần thiết cho đoàn thanh tra/ kiểm tra các cấp, chịu trách nhiệm đôn đốc và theo dõi các đơn vị trong toàn hệ thống thực hiện khắc phục các kiến nghị của Cơ quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng.
- Hoàn thiện phương pháp giám sát và kiểm toán trên cơ sở rủi ro đồng thời áp dụng các cải tiến về công nghệ của các Khối/Phòng/Ban tại NCB, khuyến nghị các bộ phận liên quan xây dựng các công cụ, phần mềm hỗ trợ công tác kinh doanh và vận hành để giảm thiểu chi phí và tăng cường quản trị rủi ro.

II. VỀ KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA NGÂN HÀNG NĂM 2022

Tóm tắt một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh năm 2022 (theo BCTC hợp nhất đã kiểm toán) như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2021	TH 2022	KH 2022	% KH 2022
1	Tổng tài sản	73.783	89.847	78.178	115%
2	Huy động từ khách hàng	66.533	73.347	67.551	109%
3	Cho vay khách hàng	41.615	47.722	46.015	104%
4	Tỷ lệ nợ xấu	3%	17, 9%	≤ 3%	
5	Lợi nhuận trước trích lập theo PACCL	508	41,2	608	7%
6	Quy mô khách hàng	629.500	726.500	1.000.000	73%

(số liệu chi tiết tại Báo cáo tài chính hợp nhất của NCB)

Trong năm 2022, hoạt động của NCB vẫn giữ được mức tăng trưởng ổn định trong bối cảnh bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid cũng như nền kinh tế gặp nhiều khó khăn. Quy mô tổng tài sản, huy động và cho vay từ khách hàng đều có sự tăng trưởng so với năm 2021 cũng như vượt mức kế hoạch đề ra của năm 2022. Về chỉ tiêu tăng trưởng quy mô khách hàng, mặc dù chưa đạt kế hoạch đề ra là 1 triệu khách hàng, song đã có sự tăng trưởng đáng kể so với năm 2021, tăng 15,4%.

Ban kiểm soát đã thẩm định báo cáo tài chính của Ngân hàng năm 2022 bao gồm báo cáo đã được kiểm toán độc lập theo tiêu chuẩn kế toán Việt Nam, chế độ thông tin báo cáo, chính sách kế toán, việc lập các báo cáo tài chính của ngân hàng được thực hiện theo đúng các chuẩn mực kế toán và quy định của NHNN và pháp luật Việt nam.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ NCB và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và kế hoạch kinh doanh năm 2023 của hệ thống NCB, BKS xác định

trọng tâm công tác năm 2023 như sau:

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ trong công tác quản trị, điều hành Ngân hàng.
2. Giám sát thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023
3. Chỉ đạo, giám sát đối với hoạt động kiểm soát, kiểm toán nội bộ tại NCB. Giám sát thực hiện các yêu cầu quản trị rủi ro theo quy định của Thông tư 13/2018/TT-NHNN; Gia tăng tần suất kiểm toán đối với các lĩnh vực phát sinh rủi ro cao.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và tiếp tục ứng dụng mạnh mẽ các giải pháp tự động hóa quy trình, công cụ phần mềm để nâng cao năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả kiểm toán nội bộ, chủ động phát hiện, ngăn ngừa và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm.

4. Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2023.
5. Quản lý, giám sát việc cập nhật danh sách những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Điều hành và cổ đông lớn theo đúng quy định pháp luật
6. Duy trì cơ chế làm việc giữa BKS với HĐQT, BDH. Tăng cường cơ chế phối hợp hiệu quả theo chức năng kiểm soát nội bộ giữa các tuyến, đảm bảo thiết lập, khai thác và chia sẻ thông tin, kết quả một cách hệ thống.
7. Thực hiện các chức năng nhiệm vụ khác theo đúng quy định của Pháp luật và điều lệ của NCB

Từ những nội dung trình bày trên, Ban Kiểm soát báo cáo và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét, thông qua các nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát nêu trên, đồng thời thông qua phương hướng hoạt động năm 2022.

Thay mặt BKS, tôi xin chân thành cảm ơn các Quý vị Cổ đông, HĐQT, Ban Điều hành cùng toàn thể cán bộ nhân viên NCB và các cơ quan Nhà nước đã hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp, chúc Quý vị đại biểu có nhiều sức khỏe và thành công.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu BKS, VP.HĐQT, BPVT.

Trần Thị Hà Giang

Số: /2023/HĐQT-NCB

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN (NCB)

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ NĂM 2022

- Năm 2022, trái với kỳ vọng phục hồi nhanh chóng sau đại dịch COVID-19, nền kinh tế toàn cầu đã phải đối mặt với nhiều thách thức lớn như lạm phát gia tăng, các yếu tố về biến động kinh tế và chính trị toàn cầu. Triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu đã trở nên kém tích cực hơn kể từ quý II/2022; kinh tế toàn cầu đã tăng trưởng chậm lại năm 2022, thấp hơn mức dự báo ban đầu và mức tăng trưởng của năm 2021.
- Kinh tế Việt Nam năm 2022 phải đối mặt với một năm 2022 nhiều khó khăn và thách thức do tác động của biến động phức tạp trong nước, thế giới. Nhưng với quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương để theo dõi tình hình và thay đổi chính sách kịp thời. Nhờ sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và với những giải pháp linh hoạt, kịp thời, đúng thời điểm của Chính phủ, nền kinh tế Việt Nam năm 2022 đã cơ bản kiểm soát được lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô. Bám sát theo các chỉ đạo của Đảng và Chính phủ, Ngân hàng nhà nước (NHNN) cũng đã triển khai một loạt các giải pháp như hoàn thiện hệ thống pháp luật về tiền tệ và hoạt động ngân hàng, cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2021-2025, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt và chuyển đổi số,... Với việc thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, điều hành chính sách tiền tệ một cách linh hoạt hợp lý, kết thúc năm 2022, chính sách tiền tệ của NHNN đã có những đóng góp quan trọng, góp phần kiểm soát lạm phát, phục hồi và củng cố nền tảng kinh tế vĩ mô.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

- Trong bối cảnh NCB vừa phải ổn định lại các hoạt động nội tại, vừa phải đối mặt với tình hình kinh tế vĩ mô năm 2022 nhiều biến động như nêu trên, Hội đồng quản trị (HĐQT) NCB với vai trò định hướng chiến lược, quản trị và giám sát cấp cao đã nắm bắt các cơ hội, khó khăn, thách thức kinh doanh trên cơ sở bám sát các diễn biến của tình hình kinh tế vĩ mô, định hướng điều hành của Ngân hàng nhà nước, các chính sách pháp luật để chỉ đạo xây dựng chiến lược, kế hoạch kinh doanh và các giải pháp linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế.

1. Về cơ cấu thành viên HĐQT:

- HĐQT hiện tại gồm 05 thành viên đảm bảo cơ cấu phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Ngân hàng. Danh sách thành viên HĐQT năm 2022 cụ thể như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
❖	Thành viên hiện tại			
1	(Bà) Bùi Thị Thanh Hương	Chủ tịch HĐQT	29/07/2021	
2	(Ông) Nguyễn Tiến Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT	29/07/2021	
3	(Bà) Trương Lệ Hiền	Thành viên HĐQT	29/07/2021	
4	(Bà) Hoàng Thu Trang	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ	18/06/2022	
5	(Bà) Trịnh Thanh Mai	Thành viên HĐQT độc lập	18/06/2022	
❖	Đã từ nhiệm			
1	(Ông) Phạm Thế Hiệp	Thành viên HĐQT	26/04/2019	18/06/2022
2	(Ông) Tamaki Kido	Thành viên HĐQT độc lập	26/06/2020	18/06/2022

- Các thành viên HĐQT được phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực và thể mạnh của mỗi thành viên. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, các thành viên HĐQT lấy lợi ích của Ngân hàng, cổ đông làm trách nhiệm của mình, hoàn thành tốt vai trò giám sát cấp cao, định hướng chiến lược, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình quản trị, điều hành Ngân hàng. Đồng thời, HĐQT cũng tăng cường năng lực quản trị Ngân hàng theo chuẩn mực, thông lệ quốc tế về nguyên tắc quản trị tốt đối với công ty đại chúng.
- **Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị đã đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ ngân hàng về việc tổ chức các cuộc họp, thông qua nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã có 126 Nghị quyết và Quyết định được thông qua dưới hình thức họp và/hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
- 2. **Về kết quả hoạt động kinh doanh và định hướng kinh doanh năm 2022:** được nêu chi tiết tại phần báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, kế hoạch kinh doanh năm 2023 Ngân hàng TMCP Quốc Dân.
- 3. **Về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022**
 - HĐQT luôn chủ động, kịp thời triển khai thực hiện và ban hành các Nghị quyết, Quyết định nhằm triển khai hiệu quả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ). Trong năm 2022, HĐQT đã hoàn thành 11/12 Nghị quyết do ĐHĐCĐ thông qua trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, một số kết quả đáng ghi nhận như sau:
 - + Kịp thời bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025¹ đối với bà Hoàng Thu Trang - thành viên HĐQT và bà Trịnh Thanh Mai - thành viên HĐQT độc lập ngay khi có 02 thành viên HĐQT xin từ nhiệm.

¹ Nghị quyết số 202/2022/NQ.ĐHĐCĐ ngày 18/06/2022;

- + Chính thức hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 5.601.555.870.000 đồng².
 - + Hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng³.
 - + Hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng (QC.BM.026)⁴.
 - + Hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT (QC.BM.003)⁵.
 - Về việc điều chỉnh tổng tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của các nhà đầu tư nước ngoài tại NCB⁶: HĐQT đã sửa đổi điều lệ (điều 21.2) theo nội dung Tờ Trình số 04/2022/TT-HĐQT ngày 10/06/2022 được thông qua bởi Nghị quyết ĐHĐCĐ số 202/2022/NQ.ĐHĐCĐ ngày 18/06/2022. NCB đã gửi thông báo về việc thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa số 116/2022/TB-NCB ngày 01/07/2022 đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Tuy nhiên, để hoàn tất việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của các nhà đầu tư nước ngoài tại NCB thì theo công văn số 4739/UBCK-PTTT ngày 25/07/2022, Ủy ban chứng khoán nhà nước yêu cầu sửa đổi, bổ sung điều lệ phù hợp với quy định tại điểm e, khoản 1, điều 139 của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi điều lệ theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước tại kỳ họp ĐHĐCĐ 2023.
- 4. Ngân sách hoạt động, thù lao của Hội đồng quản trị**
- Vượt qua những tác động tiêu cực từ môi trường kinh tế vĩ mô, NCB vẫn đảm bảo được tính an toàn, bền vững trong hoạt động kinh doanh và ghi nhận được nhiều kết quả đáng khích lệ. Kết quả này thể hiện HĐQT đã hoàn thành vai trò trách nhiệm được ĐHĐCĐ giao. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao theo kết quả thực hiện công việc và nằm trong ngân sách kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt năm 2022, phù hợp Điều lệ NCB và các quy định nội bộ khác có liên quan.
 - Tổng ngân sách thù lao HĐQT đã sử dụng trong năm tài chính 2022 được nêu chi tiết tại phần báo cáo về quyết toán thù lao 2022 và dự trù thù lao cho năm tài chính 2023 của HĐQT, Ban kiểm soát.
- 5. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị**
- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn và chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc quản lý, giám sát hoạt động của Ngân hàng, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ đề ra, trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ của NCB.
 - Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của Tổng giám đốc, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò đồng hành cùng với Ban điều hành trong việc xây dựng các giá trị bền vững cho Ngân hàng, thực thi kế hoạch kinh doanh của năm 2022, thực hiện đúng và đầy đủ các Nghị quyết ĐHĐCĐ ban hành.
 - *Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:*

² Nghị quyết số 202/2022/NQ.ĐHĐCĐ ngày 18/06/2022; Quyết định số 1566/QĐ-NHNN ngày 14/09/2022 sửa đổi nội dung về vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động của Ngân hàng TMCP Quốc Dân;

³ Nghị quyết số 202/2022/NQ.ĐHĐCĐ ngày 18/06/2022;

⁴ Nghị quyết số 202/2022/NQ.ĐHĐCĐ ngày 18/06/2022;

⁵ Nghị quyết số 202/2022/NQ.ĐHĐCĐ ngày 18/06/2022;

⁶ Nghị quyết số 202/2022/NQ.ĐHĐCĐ ngày 18/06/2022;

- + Hội đồng quản trị (HĐQT) NCB đã thực hiện công tác quản trị với tinh thần trách nhiệm và minh bạch, tuân thủ điều lệ, quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định pháp luật hiện hành. HĐQT đã thực hiện đầy đủ các nội dung tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), đã thể hiện vai trò nổi bật, tích cực trong việc định hướng chiến lược kinh doanh và hoạt động của hệ thống, giám sát việc thực thi cũng như quản trị rủi ro, đóng góp tích cực vào kết quả hoạt động chung của toàn hệ thống.
- + Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập kịp thời và thực hiện theo các trình tự quy định tại điều lệ, quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định pháp luật hiện hành. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận để đưa ra những định hướng và giải pháp đem lại lợi ích cho NCB và cổ đông.
- *Về cơ cấu tổ chức và cơ chế vận hành hoạt động của HĐQT:*
 - + Trong năm 2022, HĐQT có tất cả 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập. Toàn bộ các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ và tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, quản trị rủi ro, đảm bảo tốt các thông lệ quản trị chuẩn mực.
 - + Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 133 phiên, bao gồm cả họp tập trung và lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản. Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, tài liệu được chuẩn bị đầy đủ, tuân thủ quy định tại Điều lệ của NCB và các quy định pháp luật hiện hành. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng.
 - + Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, tài chính, văn hóa doanh nghiệp, đầu tư công nghệ, xây dựng và củng cố hệ thống quản lý, tuân thủ, quản trị rủi ro, đều được HĐQT thường xuyên thảo luận, xem xét, đánh giá và kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban điều hành trong các cuộc họp định kỳ.
 - + Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp/biên bản kiểm phiếu được lập đầy đủ và thực hiện theo đúng quy định của NCB.
- *Về việc giám sát Tổng Giám đốc và Ban Điều hành*
 - + Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc, đảm bảo hoạt động của NCB luôn được kiểm soát để đi đúng định hướng chiến lược. HĐQT đã định hướng nhiều giải pháp kịp thời để giúp Ban điều hành vượt qua một số thách thức trong quá trình vận hành ngân hàng.
 - + Bên cạnh đó, HĐQT cũng đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro, kiểm soát tuân thủ nhằm hỗ trợ Ban điều hành nhận diện sớm các vấn đề và giúp NCB duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của cổ đông, đảm bảo tiêu chí tuân thủ Pháp luật được NCB tuyệt đối tôn trọng.
 - + Các thành viên HĐQT cũng thường xuyên tham dự các cuộc giao ban định kỳ do Ban điều hành tổ chức. Các quyết sách của Ban điều hành được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của NCB. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Ngân hàng cũng như được cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế để từ đó có các kế hoạch ứng phó với các rủi ro, khó khăn trong hoạt động kinh doanh một cách hợp lý và phù hợp với tình hình thực tế.
- *Đánh giá chung về các thành viên HĐQT:*

- + Tất cả thành viên HĐQT đều có tinh thần trách nhiệm, có tính chuyên nghiệp cao, rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của NCB và cân trọng trong việc thực hiện vai trò của mình.
- + Các thành viên HĐQT đã tích cực, nỗ lực thực hiện nhiệm vụ được giao một cách cẩn trọng, trung thực; nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với Ban điều hành và đã chia sẻ kinh nghiệm, tương tác về công tác quản trị đối với Ban điều hành trong các buổi họp giao ban.

6. Hoạt động của các Ủy ban, Hội đồng thuộc Hội đồng quản trị

Các Ủy ban, Hội đồng trực thuộc HĐQT được thành lập phù hợp theo quy định của Pháp luật và có vai trò quan trọng trong công tác tham mưu cho HĐQT thực hiện chức năng quản trị, giám sát cấp cao đối với hoạt động của NCB.

- **Ủy Ban Nhân sự (UBNS):** có vai trò tham mưu, tư vấn cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt định hướng, chiến lược, chính sách về nhân sự về chế độ lương thưởng nhằm xây dựng, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, phục vụ hiệu quả cho nhu cầu phát triển của NCB. Năm 2022 Ủy ban Nhân sự đã tổ chức họp, tiếp nhận, giải quyết các hồ sơ, vụ việc và tư vấn cho HĐQT trong các vấn đề sau:
 - + Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng và trình HĐQT nội quy lao động phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành nhằm tạo môi trường làm việc công bằng và hiệu quả;
 - + Rà soát và hiệu chỉnh lại về hệ thống chức danh, mô tả công việc, phân cấp chức danh, làm tiền đề cho việc điều chỉnh quy chế tiền lương phù hợp với tình hình thực tế và xây dựng thang bảng lương mới phù hợp với NCB và có tính cạnh tranh trên thị trường;
 - + Tham mưu cho HĐQT về việc thay đổi cơ cấu tổ chức, thực hiện sắp xếp nhân sự nhằm tinh gọn bộ máy, sát nhập, phân chia lại đơn vị có cùng chức năng, điều chỉnh đơn vị trực thuộc phù hợp mảng quản lý, giảm cấp phòng trực thuộc Khối;
 - + Tiếp tục đề xuất, xây dựng trình HĐQT chương trình cho vay ưu đãi CBNV và cán bộ quản lý, ưu đãi tham gia đầu giá tài sản, chương trình bảo hiểm sức khỏe cho CBNV, mở rộng đối tượng cho người thân của cấp lãnh đạo;
 - + Tiếp tục tham mưu cho HĐQT xây dựng chuỗi dự án môi trường làm việc nhằm tạo dựng, tôn vinh và phát triển giá trị cốt lõi của tổ chức và nguồn nhân lực NCB;
 - + Duy trì giám sát các cơ chế đánh giá định kỳ nhân sự từ cấp quản lý đến nhân viên toàn hệ thống, tiếp tục sàng lọc thay thế những nhân sự yếu kém, đặc biệt ở các cấp quản lý và các vị trí chuyên môn (thông qua việc đánh giá 360 đối với cán bộ quản lý);
 - + Tham mưu cho HĐQT danh sách cán bộ nguồn nhằm có chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, dự nguồn cho tương lai;
 - + Đề xuất, xây dựng trình HĐQT điều chỉnh lương diện rộng trên toàn hệ thống.
- **Ủy Ban Quản lý Rủi ro (UBQLRR):** có vai trò tham mưu cho HĐQT đối với các công tác xây dựng/điều chỉnh định hướng, chiến lược, khẩu vị rủi ro và các chính sách trong công tác quản trị rủi ro. Trong năm 2022, UBQLRR đã thực hiện họp định kỳ hàng quý và tham mưu trình HĐQT xem xét và phê duyệt các nội dung sau:
 - + Định hướng phát triển và quản lý tín dụng năm 2022;
 - + Quy chế, bộ thẩm quyền phê duyệt xử lý nợ/xử lý rủi ro và bộ thẩm quyền phê duyệt cấp tín dụng;

- + Xây dựng các định hướng, chính sách trong công tác quản trị rủi ro;
 - + Thông qua các cuộc họp định kỳ hàng quý, đã thực hiện giám sát việc thực thi các chính sách của công tác quản lý rủi ro, phát triển công nghệ đã được HĐQT phê duyệt;
 - + Giám sát các hoạt động của Ban Điều hành trong quản lý các loại rủi ro, giám sát bộ chỉ số quản lý rủi ro, các rủi ro trọng yếu đảm bảo NCB có một khuôn khổ và quy trình quản lý rủi ro được thực hiện một cách hiệu quả và vận hành thống nhất từ trên xuống dưới trong hệ thống.
 - **Ủy Ban Tín dụng (UBTD):** có vai trò là cấp tham mưu cho HĐQT đối với các khoản phê duyệt tín dụng thuộc thẩm quyền của HĐQT. Năm 2022, Ủy Ban tín dụng đã thông qua, đồng ý trình HĐQT phê duyệt đối với 14 hồ sơ tín dụng thuộc thẩm quyền của HĐQT.
 - **Ủy Ban Công nghệ (UBCN):** có vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với chiến lược và các chính sách trong hoạt động phát triển công nghệ. Năm 2022, UBCN đã thực hiện:
 - + Họp định kỳ hàng tháng và các cuộc họp bất thường khác báo cáo về các vấn đề liên quan tới chiến lược phát triển công nghệ tại NCB;
 - + Chỉ đạo tổ chức, thẩm định trước khi trình HĐQT phê duyệt phương án và chi phí triển khai dự án Nâng cấp hệ thống ngân hàng lõi T24 lên phiên bản R21, phương án và chi phí ký hợp đồng;
 - + Chỉ đạo tổ chức, thẩm định dự án công nghệ thông tin trước khi trình lên HĐQT phê duyệt.
 - **Hội đồng Xử lý rủi ro (HĐXLRR):** có vai trò, trách nhiệm tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong các công tác liên quan đến hoạt động xử lý rủi ro và thực hiện xem xét, phê duyệt, quyết định các vấn đề liên quan đến công tác xử lý rủi ro trong phạm vi thẩm quyền được HĐQT giao. Năm 2022, HĐXLRR đã thực hiện:
 - + Phê duyệt việc phân loại nợ và cấu trúc nợ gồm: phân loại nợ và trích lập dự phòng của NCB hàng quý; các phương án xử lý nợ/ xử lý rủi ro theo đúng thẩm quyền; bán nợ VAMC;
 - + Chỉ đạo thực hiện các cơ chế xử lý nợ theo đúng quy chế thẩm quyền xử lý nợ và chỉ đạo Trung tâm Xử lý nợ xây dựng các kênh xử lý nợ;
 - + Hội đồng XLRR đã thực hiện các cuộc họp trực tiếp hàng tuần và các cuộc họp phát sinh theo yêu cầu để quyết định các phương án xử lý nợ cũng như quyết định các vấn đề liên quan đến xử lý rủi ro (XLRR) tại NCB.
 - **Ủy ban Đầu tư (từ 01/01/2022 đến 27/6/2022):** Trong năm 2022, Ủy ban Đầu tư tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho Hội đồng quản trị về các hoạt động liên quan đến danh mục đầu tư của Ngân hàng. Ngày 27/06/2022, Ủy ban đầu tư chấm dứt hoạt động theo quyết định số 216/2022/QĐ-HĐQT.
- 7. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và những người điều hành khác**
- Trong năm 2022, dưới sự giám sát của Hội đồng quản trị, ghi nhận Ban Điều Hành luôn bám sát các mục tiêu, định hướng và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị giao, cụ thể:
 - + Đã cụ thể hóa mục tiêu và có các biện pháp triển khai kế hoạch kinh doanh, quyết liệt xử lý nợ và kiểm soát chất lượng tín dụng; tăng cường công tác quản lý tài chính, công tác quản trị rủi ro,... hướng đến mục tiêu tiếp tục tăng trưởng an toàn,

hiệu quả và phát triển bền vững, tập trung vào phân khúc bán lẻ, thu phí dịch vụ phi tín dụng, ngân hàng số;

- + Xây dựng và triển khai nhiệm vụ kinh doanh đến các đơn vị thành viên, định hướng các giải pháp đồng bộ để các đơn vị chủ động quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh;
- + Tổ chức các cuộc họp giao ban, kinh doanh quý/ tháng từ các cấp Khối/Trung tâm Hội sở tới các Chi nhánh và Đơn vị kinh doanh; các cuộc họp giao ban giữa Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Điều Hành định kỳ nhằm thực hiện việc đánh giá triển khai theo định hướng của HĐQT, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh và vận hành từng tháng, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến khách hàng và quản trị rủi ro để từ đó đưa ra các trọng tâm công tác trong tháng tiếp theo, nội dung chỉ đạo cụ thể cho các Khối/Phòng/Ban/ Trung tâm Hội sở và các Chi nhánh/ Đơn vị kinh doanh toàn hàng;
- + Tập trung quyết liệt công tác xử lý nợ, kiểm soát chất lượng tín dụng, đa dạng hóa danh mục khách hàng;
- + Ngoài ra, tại các cuộc họp giao ban, họp chuyên đề giữa Hội sở và Chi nhánh/Đơn vị kinh doanh, Ban Điều Hành còn liên tục bám sát định hướng chỉ đạo của HĐQT đảm bảo điều hành hoạt động kinh doanh thông suốt, hiệu quả; thường xuyên có đánh giá mô hình tổ chức hoạt động phù hợp, cơ cấu theo ngành dọc, thực hiện áp dụng KPIs theo Vùng/địa bàn, tổ chức cấu trúc hiệu quả các Trung tâm kinh doanh và Trung tâm xử lý nợ.

8. Công tác cổ đông và quan hệ nhà đầu tư

- NCB luôn nghiêm túc thực hiện việc công bố thông tin theo các quy định hiện hành, đảm bảo công bố thông tin đầy đủ, chính xác và trung thực đến cơ quan quản lý. Thông qua website Ngân hàng, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, các thông tin NCB công bố luôn đảm bảo công khai, minh bạch giúp cho cổ đông và nhà đầu tư nắm bắt thông tin về NCB đầy đủ và kịp thời.
- **Thông tin cổ phiếu NVB tính đến cuối năm 2022:**
 - + Thanh khoản trung bình trong vòng 1 năm: **772,405** cổ phiếu/phiên giao dịch.
 - + Giá cổ phiếu 31/12/2021: **19,500** đồng/cổ phiếu.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Dự báo kinh tế vĩ mô năm 2023

- Năm 2023, nền kinh tế thế giới sẽ đối mặt với nhiều thách thức, bao gồm tăng trưởng kinh tế chậm dần, lạm phát, nợ công. Về tổng thể, dự báo năm 2023 là năm kinh tế thế giới có nhiều khó khăn hơn năm 2022; đặc biệt, thị trường năng lượng vẫn diễn biến bất thường và tạo nhiều tình huống khó lường cho tất cả các nước, kể cả xuất và nhập khẩu dầu mỏ. Đối với Việt Nam, khó khăn trong phát triển kinh tế không chỉ đến từ khó khăn chung của thế giới mà còn bởi những bất cập, tồn tại và hạn chế kéo dài của nền kinh tế. Tuy nhiên, với các thành tựu đạt được trong năm 2022 như giữ vững các cân đối, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát tỷ lệ lạm phát thấp, gia tăng mạnh tổng đầu tư xã hội thì Việt Nam có thể phát triển với tốc độ tăng GDP, CPI bình quân theo mục tiêu mà Quốc hội đã đặt ra cho năm 2023.
- Với mục tiêu kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô, NHNN sẽ tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ theo hướng thận trọng, linh hoạt; điều hành tín dụng hỗ trợ tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế; cơ cấu tín dụng tiếp tục tập trung vốn

cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh, kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Dự báo tăng trưởng tín dụng tiếp tục duy trì ở mức 14% - 15%.

2. Định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2023, trước bối cảnh dự báo nền kinh tế thế giới nói chung, kinh tế Việt Nam nói riêng còn nhiều khó khăn, thách thức và với cơ chế định hướng điều hành chính sách tiền tệ của NHNN như nêu trên, HĐQT định hướng hoạt động năm 2023 cho toàn hệ thống NCB như sau:

2.1. Thông điệp hành động năm 2023

Thông điệp hành động năm 2023 “Nâng tầm cao – Mở vị thế” của HĐQT là sự quyết tâm đồng hành, chung chí hướng với toàn hệ thống NCB vượt qua mọi khó khăn, thách thức để đạt được tầm cao mới, mở vị thế mới, khẳng định đẳng cấp mới của NCB trên thị trường tài chính Ngân hàng.

2.2. Định hướng quản trị, điều hành

a) Mục tiêu chung:

- Kiên định mục tiêu dẫn dắt NCB từng bước trở thành ngân hàng hoạt động an toàn, hiệu quả; sớm hoàn thành đề án tái cơ cấu đã được Ngân hàng nhà nước phê duyệt.
- Không ngừng nâng cao trải nghiệm của khách hàng, với tiêu chí lấy khách hàng làm trung tâm vì khách hàng vì quyền lợi của người lao động, cộng đồng xã hội và cổ đông theo mục tiêu hướng đến con người và vì con người.

b) Mục tiêu về công tác quản trị:

- **Năng lực Tài chính:** Tiếp tục thúc đẩy kế hoạch tăng vốn điều lệ nhằm củng cố và nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng nhu cầu về mở rộng quy mô kinh doanh và phát triển tối đa các nguồn lực. NCB ưu tiên đảm bảo thanh khoản, giữ vững ổn định, an toàn hệ thống, bảo đảm công khai, minh bạch, phát triển lành mạnh và bền vững.
- **Hoạt động Kinh doanh:**
 - + Quyết liệt trong công tác thu hồi và xử lý nợ có vấn đề, đảm bảo hoàn thành mục tiêu xử lý nợ theo đúng kế hoạch và lộ trình tại Đề án cơ cấu lại của NCB;
 - + Đối với Khách hàng cá nhân: Tập trung đẩy mạnh phát triển kinh doanh khai thác nhóm khách hàng thuộc phân khúc cao cấp, khách hàng trẻ ưa thích các sản phẩm dịch vụ số; chuyên dịch cơ cấu doanh thu từ lãi sang doanh thu từ phí; đa dạng sản phẩm trên kênh Ngân hàng số;
 - + Đối với Khách hàng doanh nghiệp: Tập trung vào phân khúc Khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME, upper SME); khai thác hiệu quả khách hàng thuộc chuỗi cung ứng của các đối tác chiến lược, đối tác hợp tác toàn diện với NCB; đẩy mạnh hoạt động tiền gửi không kỳ hạn (CASA); đẩy mạnh các sản phẩm có hợp tác về thị trường vốn, thanh toán quốc tế với các Tổ chức tín dụng và các định chế tài chính trong và ngoài nước; chú trọng phát triển các sản phẩm dịch vụ Ngân hàng số/ngân hàng điện tử để cung cấp và nâng cao tiện ích sử dụng, trải nghiệm Ngân hàng số cho các KHDN.
- **Công nghệ:** NCB tiếp tục đầu tư cho công nghệ để nâng cao trải nghiệm khách hàng; ứng dụng công nghệ để cải tiến quy trình, số hóa quy trình nhằm nâng cao hiệu suất lao động.
- **Chất lượng dịch vụ:** cải tiến quy trình, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ tại quầy, chất lượng dịch vụ nội bộ và bên ngoài, các dịch vụ trực tuyến; cung cấp dịch vụ tài chính trọn gói để khách hàng có thể tận hưởng mọi tiện ích dịch vụ khách

hàng với những giải pháp tài chính tối ưu. Kiên định thay đổi tư duy phục vụ, nâng tầm chất lượng dịch vụ và trải nghiệm cho cả khách hàng nội bộ dựa trên tiêu chí luôn lấy khách hàng làm trọng tâm.

- **Quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ:**
 - + Nâng cao năng lực của hệ thống kiểm soát nội bộ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tuân thủ, giám sát quy trình và kiểm toán hệ thống. Triển khai công tác nhận diện sớm các rủi ro đạo đức, rủi ro do gian lận để giảm thiểu, ngăn chặn rủi ro cho hệ thống.
 - + Phát triển bền vững, nâng cao năng lực quản trị rủi ro (QTRR), hoàn thiện các công cụ quản lý rủi ro, khung QTRR, quy định cảnh báo xử lý sớm nợ có vấn đề để tuân thủ quy định NHNN và tiệm cận dần với các chuẩn mực quốc tế trong hoạt động QTRR.
 - **Nguồn nhân lực:** Tiếp tục đẩy nhanh các dự án nhân sự, kiện toàn cơ cấu tổ chức, đảm bảo cơ cấu gọn nhẹ, linh hoạt, phù hợp và hiệu quả cao nhất, song song với xây dựng và phát triển đội ngũ nhân sự có năng lực chuyên môn toàn diện. Quản lý tối ưu chi phí nhân sự, tỷ lệ nhân sự (hỗ trợ/kinh doanh) và nâng cao hiệu quả, năng suất lao động.
 - **Truyền thông – Marketing:** Đẩy mạnh truyền thông, quảng bá thương hiệu NCB thông qua các chương trình, chiến dịch truyền thông – marketing, qua đó nâng cao nhận diện và uy tín thương hiệu NCB; chú trọng truyền thông - marketing sản phẩm, hỗ trợ và thúc đẩy hoạt động kinh doanh.
- c) **Mục tiêu về công tác điều hành:**
- Đoàn kết, kỷ cương, kỷ luật và bản lĩnh, biến nguy thành cơ, vượt qua mọi thách thức để đạt được mục tiêu đề ra.
 - Mạnh mẽ, quyết liệt về tư duy để thiết kế, xây dựng lại sáu (06) điểm chạm: hệ thống, sản phẩm, quy trình, công cụ, chính sách, chất lượng dịch vụ.
 - Ban điều hành triển khai công tác điều hành với các hành động quyết liệt, khôn khéo và linh hoạt hơn trong năm 2023.
 - NCB hướng đến mục tiêu ngày càng nâng cao chế độ đãi ngộ và sự phát triển của người lao động. Triển khai chính sách thúc đẩy, khuyến khích cho các đơn vị trên toàn hệ thống đảm bảo đánh giá, đo lường đúng năng suất lao động của CBNV.
 - Nâng cao hiệu quả công tác quản trị rủi ro một cách toàn diện với mục tiêu hỗ trợ hoạt động kinh doanh trên toàn hệ thống.

2.3. Định hướng chỉ tiêu kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KHKD 2023 (*)
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	94.500
2	Huy động khách hàng	Tỷ đồng	78.000
3	Cho vay khách hàng	Tỷ đồng	57.700
4	Lợi nhuận trước trích lập theo PACCL	Tỷ đồng	16
5	Quy mô khách hàng	Khách hàng	1.000.000

Hội đồng quản trị NCB xin cảm ơn toàn thể Quý cổ đông và tập thể cán bộ nhân viên NCB đã tin tưởng, đồng hành cùng Hội đồng quản trị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm qua.

Chúng tôi cam kết sẽ nỗ lực hết mình thực hiện tốt mục tiêu chiến lược của NCB và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua trong năm tới, đưa NCB lên một tầm cao mới trong hệ thống các tổ chức tín dụng tại Việt Nam vì lợi ích của cổ đông và thương hiệu NCB, góp phần phát triển ngành tài chính ngân hàng Việt Nam và phát triển kinh tế đất nước.

Kính chúc Quý vị sức khỏe và thành công!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BP.VTLT, VP.HĐQT.

BÙI THỊ THANH HƯƠNG

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

*(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và
Kế hoạch Kinh doanh năm 2023)*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB)

Căn cứ:

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Ban Điều hành số/BC-TGD ngày...../...../2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, thông qua:

1. Báo cáo tài chính năm 2022 của NCB đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin Học MOORE AISC kiểm toán ngày/03/2023
2. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KHKD 2023 (*)
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	94.500
2	Huy động khách hàng	Tỷ đồng	78.000
3	Cho vay khách hàng	Tỷ đồng	57.700
4	Lợi nhuận trước trích lập theo PACCL	Tỷ đồng	16
5	Quy mô khách hàng	Khách hàng	1.000.000

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT,
BPVT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Thị Thanh Hương

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

(V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB)

- Căn cứ Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính Phủ quy định chế độ tài chính đối với các TCTD, tại Điều 23 về phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Căn cứ vào Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin Học Moore Aisc (MOORE AISC).

Năm 2022 với nỗ lực của toàn thể Cán bộ nhân viên, NCB đã đạt được những kết quả nhất định, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước trích lập Dự phòng rủi ro đạt 309 tỷ đồng. Tuy nhiên theo cam kết của NCB với NHNN, NCB sẽ dùng toàn bộ Lợi nhuận để trích lập các khoản cần xử lý theo Phương án cơ cấu lại đã được NHNN phê duyệt, do đó lợi nhuận trước thuế của NCB còn lại 1,2 tỷ đồng và nộp thuế Thu nhập doanh nghiệp là 1,2 tỷ đồng.

Căn cứ vào kết quả như trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022 như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí DPRR	309.313
2	Lợi nhuận trước thuế	1.238
3	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	1.230
4	Lợi nhuận 2022 sau thuế hợp nhất (4=2-3)	8

STT	Các chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận (Triệu đồng)
	Lợi nhuận của Công ty AMC sẽ chuyển toàn bộ về Ngân hàng để thực hiện trích/bù đắp/bổ sung các khoản chi phí thuộc Phương án cơ cấu lại	
5	Chia cổ tức	0

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Phương án phân phối lợi nhuận như trên và giao cho Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT, BPVT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

BÙI THI THANH HƯƠNG

Số : /2023/TT-BKS

Hà nội, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB)

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ vào Thông tư 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định về kiểm toán độc lập đối với Tổ chức tín dụng và chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị NCB quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập có năng lực, kinh nghiệm kiểm toán ngân hàng thương mại cổ phần, đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 39/2011/TT-NHNN và thuộc danh sách được Bộ tài chính chấp thuận để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm và kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ NCB giữa hai kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên cho năm tài chính 2023 và 2024 theo quy định của pháp luật hiện hành, trên cơ sở lựa chọn từ danh sách các công ty kiểm toán độc lập sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin Học Moore Aisc.
- Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP HĐQT, BKS, BPVT.

Trần Thị Hà Giang

Số: /2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày ... tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
(v/v: Thông qua khoản thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quốc Dân

Hội đồng quản trị (HĐQT) Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB) báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình sử dụng Quỹ thù lao HĐQT, Ban kiểm soát (BKS) năm 2022 và dự kiến ngân sách hoạt động năm 2023 như sau:

1. Kết quả sử dụng Ngân sách năm 2022:

- Tổng ngân sách thù lao thực lĩnh của HĐQT, BKS được ĐHCĐ phê duyệt cho năm tài chính 2022: **14.430.000.000 VNĐ** (Mười bốn tỷ bốn trăm ba mươi triệu đồng chẵn)
- Tổng chi phí thù lao thực lĩnh đã sử dụng năm tài chính 2022: **14.323.524.000 VNĐ** (Bằng chữ: Mười bốn tỷ ba trăm hai mươi ba triệu năm trăm hai mươi bốn ngàn đồng)

2. Kế hoạch Ngân sách năm 2023

Nhằm tiếp tục duy trì, bảo đảm ổn định các mặt hoạt động kinh doanh và quản trị điều hành NCB, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quỹ thù lao HĐQT và BKS năm 2023, cụ thể:

- Thù lao thực lĩnh của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Quốc dân năm 2023 tương đương số tiền là **16.100.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Mười sáu tỷ một trăm triệu đồng), trong đó:
 - + Thù lao thực lĩnh của Hội đồng quản trị là: **11.800.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Mười một tỷ tám trăm triệu đồng)
 - + Thù lao thực lĩnh của Ban Kiểm soát là: **4.300.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Bốn tỷ ba trăm triệu đồng chẵn)
- Chi phí công vụ và các chi phí khác: Thực hiện theo các quy định hiện hành của NCB.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT, BPVT.

BÙI THỊ THANH HƯƠNG

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

(V/v: Sửa đổi quy định tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của nhà đầu tư nước ngoài; sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ ngân hàng; Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT; Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB)

Căn cứ:

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ - CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (sau đây gọi tắt là “Nghị định 155/2020/NĐ-CP”);
- Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (sau đây gọi tắt là “Thông tư 116/2020/TT-BTC”);
- Căn cứ tình hình thực tế.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi quy định tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của nhà đầu tư nước ngoài; sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ ngân hàng, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) Ngân hàng TMCP Quốc Dân như sau:

1. Lý do, cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung và ban hành:

a) Về sửa đổi quy định tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của nhà đầu tư nước ngoài:

Ngày 18/06/2022 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đã ban hành nghị quyết số: 201/2022/NQ.ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ nội dung liên quan đến tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa với nhà đầu tư nước ngoài.

Tuy nhiên, theo công văn số 4739/UBCK-PTTT ngày 25/07/2022, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chưa chấp thuận hồ sơ thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Ngân hàng, vì nội dung điều lệ (khoản 21.2) chưa phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 điều 139 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. Do đó, hiện nay tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài (NĐTNN) với cổ phiếu Ngân hàng TMCP Quốc Dân (mã cổ

phiếu: NVB) vẫn là 30% vốn điều lệ thay vì 9% như đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Vì vậy để đảm bảo quyền lợi của Ngân hàng, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, thông qua nội dung sửa đổi quy định tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của nhà đầu tư nước ngoài.

b) Về sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ ngân hàng; Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT; Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS:

Căn cứ quy định pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tổ chức và hoạt động ngân hàng, đặc biệt là bổ sung thêm thẩm quyền của HĐQT trong việc triển khai thực hiện phương án cơ cấu lại Ngân hàng gắn với xử lý nợ xấu nên việc sửa đổi bổ sung Điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ ngân hàng; Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT; và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS là cần thiết.

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ ngân hàng, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS được thực hiện trên cơ sở:

- Đảm bảo tuân thủ quy định tại Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021; Nghị định số 155/2020/NĐ - CP; Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Do Điều lệ được sửa đổi, bổ sung nên một số nội dung tại Quy chế quản trị nội bộ ngân hàng (mã số QC.BM.026, ban hành ngày 18/06/2022); Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT (mã số QC.BM.003, ban hành ngày 18/06/2022); Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS (mã số QC.BM.025, ban hành ngày 27/04/2021) cũng cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Nội dung sửa đổi, bổ sung:

Các nội dung sửa đổi, bổ sung được quy định chi tiết như sau và các Phụ lục đính kèm Tờ trình. Bao gồm:

- a) Tổng tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của các nhà đầu tư nước ngoài tại Ngân hàng là 9% vốn điều lệ;
- b) **Phụ lục 01** - Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- c) **Phụ lục 02** - Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ ngân hàng;
- d) **Phụ lục 03** - Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;

e) **Phụ lục 04** - Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

Để thuận tiện cho việc theo dõi, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông ban hành 04 (bốn) văn bản đã được hợp nhất sau khi sửa đổi, bổ sung như sau:

- a) Điều lệ;
- b) Quy chế quản trị nội bộ ngân hàng;
- c) Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- d) Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

3. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- a) Chấp thuận/đồng ý/phê duyệt thông qua các văn bản nêu tại Mục 2 Tờ trình này;
- b) Giao/phân quyền/ủy quyền toàn bộ cho HĐQT/Người đại diện theo pháp luật thực hiện đăng ký/thông báo cho các cơ quan quản lý Nhà nước và thông báo cho Cổ đông trên trang trang điện tử chính thức của NCB và thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT, BPVT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

BÙI THỊ THANH HƯƠNG

Phụ lục 01: Các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ

TT	Điều	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do, căn cứ
1	Điều 1 Giải thích từ ngữ	1.24. Ban điều hành có nghĩa là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Ngân hàng được Hội đồng quản trị bổ nhiệm/thuê làm Ban điều hành của Ngân hàng.	1.24. Ban điều hành có nghĩa là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc các Khối/Trung tâm độc lập và/hoặc các chức danh khác tương đương thuộc trụ sở chính báo cáo trực tiếp Tổng Giám đốc.	Sửa đổi theo định hướng của Ban lãnh đạo đã được cụ thể hóa tại Quy chế tổ chức bộ máy hoạt động của NCB (QC.BM.028) ban hành lần 4
2	Điều 21 Tỷ lệ sở hữu cổ phần	21.2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: Nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phần của Ngân hàng. Tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa đối với từng đối tượng nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật. Tổng tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của các nhà đầu tư nước ngoài tại Ngân hàng không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật, tỷ lệ cụ thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định.	21.2. Nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phần của Ngân hàng. Tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa đối với từng đối tượng nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật. Tổng tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của các nhà đầu tư nước ngoài tại Ngân hàng không vượt quá 9% vốn điều lệ của Ngân hàng.	Điều 7 Nghị định 01/2014/NĐ-CP và Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
3	Điều 31 Đại hội đồng cổ đông	31.3. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính hàng năm.	31.3. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tài chính tiếp theo.	Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2020
4	Điều 48 Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Người quản lý, Người điều hành và một số chức danh khác của Ngân hàng	48.3. h. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Ngân hàng.	48.3. h. Trưởng Ban kiểm soát phải làm việc chuyên trách tại Ngân hàng.	Khoản 3 Điều 50 Luật các TCTD 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)
5	Điều 55	Điều 55. Trách nhiệm cẩn trọng của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và	Điều 55. Trách nhiệm cẩn trọng của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Kế toán trưởng,	Bổ sung Kế toán trưởng để phù hợp với nội dung giải thích “Ban Điều hành” tại Điều 1 của Điều lệ

TT	Điều	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do, căn cứ
		thành viên Ban điều hành Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các thành viên của Ban điều hành có nghĩa vụ phải thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực và theo cách thức mà những người này xét là có lợi cho Ngân hàng phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng Quốc Dân với mức độ thận trọng mà một người cẩn thận thông thường cũng sẽ thực hiện tương tự khi ở vào điều kiện và hoàn cảnh tương tự.	Tổng Giám đốc và thành viên Ban điều hành Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Kế toán trưởng , Tổng Giám đốc và các thành viên của Ban điều hành có nghĩa vụ phải thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực và theo cách thức mà những người này xét là có lợi cho Ngân hàng phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng Quốc Dân với mức độ thận trọng mà một người cẩn thận thông thường cũng sẽ thực hiện tương tự khi ở vào điều kiện và hoàn cảnh tương tự.	
6	Điều 57 Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột quyền lợi	57.1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các thành viên khác của Ban điều hành được ủy thác trách nhiệm không được sử dụng cho bản thân những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Ngân hàng vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ đang nắm giữ để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức kinh tế hoặc cá nhân nào khác mà xung đột với lợi ích của Ngân hàng.	57.1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Kế toán trưởng , Tổng Giám đốc và các thành viên khác của Ban điều hành được ủy thác trách nhiệm không được sử dụng cho bản thân những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Ngân hàng vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ đang nắm giữ để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức kinh tế hoặc cá nhân nào khác mà xung đột với lợi ích của Ngân hàng.	Bổ sung Kế toán trưởng để phù hợp với nội dung giải thích “Ban Điều hành” tại Điều 1 của Điều lệ
		57.2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các thành viên khác của Ban điều hành có nghĩa vụ thông báo đầy đủ kịp thời cho Hội đồng quản trị bất kỳ quyền lợi có thể gây xung đột mà họ có thể có ở các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc các cá nhân khác. Nhưng đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên	57.2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Kế toán trưởng , Tổng Giám đốc và các thành viên khác của Ban điều hành có nghĩa vụ thông báo đầy đủ kịp thời cho Hội đồng quản trị bất kỳ quyền lợi có thể gây xung đột mà họ có thể có ở các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc các cá nhân khác. Nhưng đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng	Bổ sung Kế toán trưởng để phù hợp với nội dung giải thích “Ban Điều hành” tại Điều 1 của Điều lệ

TT	Điều	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do, căn cứ
		quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này.	những cơ hội đó khi các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này.	
		57.7. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, thành viên Ban điều hành hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của Ngân hàng hoặc Công ty trực thuộc của Ngân hàng vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này	57.7. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Kế toán trưởng , Tổng giám đốc, thành viên Ban điều hành hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của Ngân hàng hoặc Công ty trực thuộc của Ngân hàng vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này.	Bổ sung Kế toán trưởng để phù hợp với nội dung giải thích “Ban Điều hành” tại Điều 1 của Điều lệ
		57.8. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, thành viên Ban điều hành hay người có liên quan thực hiện các nghĩa vụ khác theo Điều lệ Ngân hàng và các quy định của pháp luật.	57.8. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Kế toán trưởng , Tổng giám đốc, thành viên Ban điều hành hay người có liên quan thực hiện các nghĩa vụ khác theo Điều lệ Ngân hàng và các quy định của pháp luật.	Bổ sung Kế toán trưởng để phù hợp với nội dung giải thích “Ban Điều hành” tại Điều 1 của Điều lệ
	Điều 58	<u>Điều 58.</u> Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và thành viên Ban điều hành vi phạm nghĩa vụ hành động một cách trung thực, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm cá nhân về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.	<u>Điều 58.</u> Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng , Tổng giám đốc và thành viên Ban điều hành vi phạm nghĩa vụ hành động một cách trung thực, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm cá nhân về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.	Bổ sung Kế toán trưởng để phù hợp với nội dung giải thích “Ban Điều hành” tại Điều 1 của Điều lệ
7	Điều 60 Nhiệm vụ và quyền hạn của	Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương,	Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương,	Khoản 5 Điều 63 Luật CTCTD Điểm i Khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp

TT	Điều	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do, căn cứ
	Hội đồng quản trị	thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Khối tại trụ sở chính, Giám đốc các đơn vị thành viên, Thư ký Hội đồng quản trị, các chức danh thuộc các đơn vị trực thuộc Hội đồng quản trị và người quản lý, người điều hành khác theo quy định nội bộ của Hội đồng quản trị; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.	thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Hội đồng quản trị và các chức danh khác theo quy định nội bộ của Ngân hàng trong từng thời kỳ (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông và Ban kiểm soát); cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.	
		Chưa quy định	60.1. z. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Ngân hàng; yêu cầu phá sản Ngân hàng.	Điểm p Khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2020
		Chưa quy định	60.1. aa. Xây dựng, phê duyệt và/hoặc trình NHNN phê duyệt và triển khai thực hiện phương án cơ cấu lại Ngân hàng gắn với xử lý nợ xấu. Báo cáo NHNN đầy đủ, kịp thời, trung thực kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (nếu có) về việc thực hiện cơ cấu lại Ngân hàng gắn với xử lý nợ xấu theo quy định của pháp luật.	Quyết định 689/QĐ-TTg ngày 08/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ
8	Điều 76 Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ	76.1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các thành viên Ban điều hành khác có quyền kiểm tra sổ cái của Ngân hàng, danh sách cổ đông và những sổ sách, hồ sơ khác của Ngân hàng vì những mục đích liên quan tới nhiệm vụ, quyền hạn của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.	76.1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Kế toán trưởng, Tổng Giám đốc và các thành viên Ban điều hành khác có quyền kiểm tra sổ cái của Ngân hàng, danh sách cổ đông và những sổ sách, hồ sơ khác của Ngân hàng vì những mục đích liên quan tới nhiệm vụ, quyền hạn của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.	Bổ sung Kế toán trưởng để phù hợp với nội dung giải thích “Ban Điều hành” tại Điều 1 của Điều lệ
9	Điều 94 Hiệu lực của Điều lệ	94.6. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Ngân hàng phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên Hội đồng quản trị mới có giá trị.	94.6. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Ngân hàng phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền phù hợp với quy định của NCB trong từng thời kỳ.	Sửa đổi để phù hợp với công tác vận hành

Phụ lục 02: Các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng

TT	Điều, khoản	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do, căn cứ
1	Điều 5 Giải thích từ ngữ	5.3 Điều lệ Ngân hàng là Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua và đồng ý ký ban hành ngày 18/06/2022 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).	5.3 Điều lệ Ngân hàng là Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua và đồng ý ký ban hành ngày/04/2023 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).	Cập nhật lại ngày ban hành Điều lệ
		5.6 Người điều hành Ngân hàng bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc Khối/Trưởng Ban/Giám đốc Trung tâm/Chánh Văn phòng tại Hội sở (bao gồm cả Quyền Giám đốc/Quyền Trưởng Ban/Quyền Chánh Văn phòng hoặc Cấp phó phụ trách Chi nhánh/Khối/Ban/Trung Tâm/Văn phòng đó) và các chức danh tương đương khác (nếu có) và các chức danh điều hành khác do Điều lệ Ngân hàng quy định.	5.6 Người điều hành Ngân hàng bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh và các chức danh tương đương khác theo quy định/quyết định của Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ.	Cập nhật Người điều hành để phù hợp với Điều lệ
2	Điều 28 Tiêu chuẩn Kiểm soát viên	28.8 Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Ngân hàng.	28.8 Trưởng Ban kiểm soát phải làm việc chuyên trách tại Ngân hàng.	Cập nhật theo nội dung đề xuất sửa đổi tại Điều lệ
3	Điều 43 Điều khoản thi hành	43.5 Các Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Giám đốc các Ngân hàng chuyên doanh; Giám đốc các Khối nghiệp vụ; Giám đốc Sở Giao dịch và các Chi nhánh và các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.	43.5 Các Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc các Khối/Trung tâm tại trụ sở chính, Giám đốc các Chi nhánh và các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.	Sửa đổi theo cơ cấu tổ chức và hoạt động hiện hành của NCB (QC.BM.028)

Phụ lục 03: Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT

TT	Điều, khoản	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do, căn cứ
1	Điều 3 Tà liệu tham chiếu	Điểm a Khoản 3.2 Quy chế tổ chức hoạt động của Ngân hàng TMCP Quốc Dân, mã số QC.BM.028 ban hành ngày 18/12/2020;	Điểm a Khoản 3.2 Quy chế tổ chức hoạt động của Ngân hàng TMCP Quốc Dân, mã số QC.BM.028 ban hành ngày 22/11/2022;	Cập nhật lại ngày ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của NCB (QC.BM.028)
2	Điều 19 Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Quản trị	19.5 Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Khối tại trụ sở chính, Giám đốc các đơn vị thành viên, Thư ký HĐQT, các chức danh thuộc các đơn vị trực thuộc HĐQT và các chức danh khác theo quy định của HĐQT. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.	19.5 Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký HĐQT và các chức danh khác theo quy định nội bộ của Ngân hàng trong từng thời kỳ (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông và Ban kiểm soát); cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.	Sửa đổi thống nhất với nội dung sửa đổi của Điều lệ
		Chưa quy định	19.33 Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Ngân hàng; yêu cầu phá sản Ngân hàng. 19.34 Xây dựng, phê duyệt và/hoặc trình NHNN phê duyệt và triển khai thực hiện phương án cơ cấu lại Ngân hàng gắn với xử lý nợ xấu. Báo cáo NHNN đầy đủ, kịp thời, trung thực kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (nếu có) về việc thực hiện cơ cấu lại Ngân hàng gắn với xử lý nợ xấu theo quy định của pháp luật.	Bổ sung thẩm quyền của HĐQT để thống nhất với nội dung bổ sung quy định tại Điều lệ

Phụ lục 04: Các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY ĐỊNH TẠI QUY CHẾ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NCB	DỰ THẢO SỬA ĐỔI	GHI CHÚ/ LÝ DO SỬA ĐỔI
1	Căn cứ xây dựng quy chế	- Điều lệ NCB - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của NCB - Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên của NCB	Ngoài các căn cứ trên, dự thảo bổ sung thêm: - Luật chứng khoán - Luật Doanh nghiệp - Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán - Thông tư số 116/2020/TT-BTC của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Bổ sung các căn cứ theo hướng dẫn tại Phụ lục IV thông tư 116/2020/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 31/12/2020
2	Phạm vi, đối tượng áp dụng	Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng Quy định hiện tại gồm 3 khoản: Phạm vi, đối tượng áp dụng và điều khoản ngắn gọn về BKS do ĐHĐCĐ bầu, chức năng chính của BKS	Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng Dự thảo sửa đổi bỏ điều khoản về BKS do ĐHĐCĐ bầu, chức năng chính của BKS - Sửa lại một số câu chữ, đối tượng áp dụng quy chế	- Điều khoản bỏ đi vì nội dung này không nằm trong phạm vi, đối tượng áp dụng của Quy chế và đã có quy định cụ thể tại các điều khoản khác - Việc sửa câu chữ và đối tượng áp dụng để cho phù hợp với cơ cấu tổ chức hoạt động hiện tại của NCB

3	Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của BKS	Điều 2: Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của BKS Quy định chi tiết nguyên tắc tổ chức, hoạt động của BKS	Điều 2: Nguyên tắc hoạt động của BKS (bỏ từ "tổ chức") Quy định tóm tắt nguyên tắc hoạt động của BKS dựa trên nguyên tắc tập thể, các thành viên chịu trách nhiệm về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và trước pháp luật về công việc của BKS	Quy định ngắn gọn và đủ ý về nguyên tắc hoạt động của BKS
4	Địa vị pháp lý của Ban Kiểm soát	Quy định hiện tại chưa có điều khoản riêng	Điều 3. Địa vị pháp lý của Ban Kiểm soát Tách thành điều khoản riêng	Nêu rõ BKS là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu , thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Quy chế TC, HĐ của BKS
5	Tài liệu tham chiếu	Điều 3. Tài liệu tham chiếu Nêu rõ các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản định chế của NCB được tham chiếu để xây dựng Quy chế	Bỏ điều này	Các văn bản quy phạm pháp luật được tham chiếu để xây dựng Quy chế đã được nêu rõ tại phần "căn cứ"
6	Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát	Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát	Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát Ngoài các nội dung như quy định tại Quy chế hiện tại, dự thảo có bổ sung thêm nội dung "Ban Kiểm soát có các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ	Bổ sung thêm cho đầy đủ (theo hướng dẫn tại Phụ lục IV thông tư 116/2020/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 31/12/2020)
7	Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Kiểm soát	Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Trưởng Ban Kiểm soát	Không quy định điều này	

8	Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban Kiểm soát	Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Kiểm soát	Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Kiểm soát - Bổ sung thêm khoản 8.15: Trường hợp phát hiện thành viên Ban Kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban Kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.	- Bổ sung khoản 9.15 cho đầy đủ nội dung theo hướng dẫn tại Phụ lục IV của Thông tư 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 31/12/2020.
9	Bầu thành viên Ban Kiểm soát	Không có điều khoản quy định	Điều 9. Bầu thành viên Ban Kiểm soát	Quy định rõ về thẩm quyền và cách thức, thủ tục bầu thành viên Ban Kiểm soát phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên chuyên nghiệp do Luật TCTD không quy định, Luật DN cũng ko yêu cầu. Sửa lại để đảm bảo thống nhất với nội dung sửa đổi tại Điều lệ NCB
10	Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát	Điều 12. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát	Điều 10. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát: Viết lại cho rõ các nội dung	Viết lại cho rõ các nội dung
11	Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát	Điều 10. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ	Điều 11. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ: - Bổ sung thêm nội dung "các trường hợp khác theo quy định của pháp luật"	Bổ sung nội dung cho đầy đủ
12	Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ	Điều 11. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ	Điều 12. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ Bổ sung thêm nội dung "các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật"	Bổ sung thêm cho đầy đủ

13	Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS	Điều 13. Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS Quy định về các nội dung liên quan đến: '- Đương nhiên mất tư cách thành viên BKS - Bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên BKS	Điều 13. Đương nhiên mất tư cách Tương ứng với các tiết từ a đến e của khoản 13.1 của Quy chế hiện tại, bổ sung thêm "các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ của Ngân hàng" và khoản 13.3 của Quy chế hiện hành.	Chia tách các điều khoản rõ ràng và sắp xếp lại cho rõ ý
14	Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS		Điều 14, Miễn nhiệm, bãi nhiệm '- Tách khoản 13.4, 13.5 và 13.6 của Quy chế hiện hành thành điều 18 - Bỏ khoản 13.7 và 13.8 của Quy chế hiện hành	Chia tách các điều khoản rõ ràng và sắp xếp lại cho rõ ý
15	Thay thế thành viên Ban Kiểm soát	Chưa có điều khoản quy định	Điều 15. Thay thế thành viên Ban Kiểm soát: Quy định trình tự, thủ tục, cách thức tiến hành khi thay thế thành viên BKS	Quy định bổ sung đầy đủ các nội dung
16	Đình chỉ, tạm đình chỉ thành viên Ban Kiểm soát	Chưa có điều khoản quy định	Điều 16. Đình chỉ, tạm đình chỉ thành viên BKS Quy định thẩm quyền đình chỉ, tạm đình chỉ thành viên Ban Kiểm soát, cách thức xử lý đối với trường hợp này	Quy định bổ sung đầy đủ các nội dung
17	Nhiệm vụ của bộ phận giúp việc	Điều 14. Nhiệm vụ của bộ phận giúp việc	Điều 17. Nhiệm vụ của bộ phận giúp việc Sửa từ "Ban Kiểm toán nội bộ" thành "Phòng Kiểm toán nội bộ"	Sửa đổi cho phù hợp với cơ cấu, mô hình tổ chức hiện tại của NCB

18	Nhiệm vụ, quyền hạn của phòng Kiểm toán nội bộ	Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm toán nội bộ	Dự thảo sửa đổi bỏ điều này	Do đã có quy định cụ thể tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Kiểm toán nội bộ
19	Biên bản họp của Ban Kiểm soát	24.1. Cuộc họp Ban Kiểm soát phải được ghi đầy đủ vào sổ biên bản. Biên bản họp Ban Kiểm soát được lập bằng tiếng Việt và phải được tất cả các thành viên Ban Kiểm soát tham dự cuộc họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản. Thư ký cuộc họp chịu trách nhiệm ghi chép và lập biên bản cuộc họp Ban Kiểm soát và ký tên vào Biên bản.	26.1. Nội dung cuộc họp Ban Kiểm soát phải được Thư ký cuộc họp ghi lại thành biên bản một cách đầy đủ, trung thực (kể cả ý kiến bảo lưu của Thành viên Ban Kiểm soát, nếu có) và phải có chữ ký của tất cả các Thành viên Ban kiểm soát dự họp. Các biên bản họp của Ban Kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng Thành viên Ban Kiểm soát.	bỏ nội dung cuộc họp Ban kiểm soát ghi vào sổ biên bản.
20	Các mối quan hệ của Ban Kiểm soát	Điều 27. Các mối quan hệ của Ban Kiểm soát	Điều 29. Các mối quan hệ của Ban Kiểm soát 'Dự thảo sửa đổi viết lại nội dung cho rõ tại các khoản mối quan hệ của Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị và với ban Điều hành	Viết lại để làm rõ thêm một số nội dung của quy định
21	Trách nhiệm thực hiện	Điều 29. Trách nhiệm thực hiện	Điều 31. Trách nhiệm thực hiện Thay đổi một số câu chữ, bộ phận, cá nhân liên quan	Thay đổi phù hợp với mô hình tổ chức hiện tại của NCB

22	Điều khoản thi hành	Điều 30. Điều khoản thi hành	Điều 32. Điều khoản thi hành - Bổ sung thêm nội dung "Quy chế này được ĐHĐCĐ phê chuẩn thông qua" - Bổ sung thêm nội dung "trường hợp Quy chế này và quy định của pháp luật cùng quy định về một vấn đề và nội dung của quy chế này phù hợp với quy định của pháp luật nhưng chi tiết hơn thì áp dụng theo Quy chế này" - Bỏ nội dung "Những vấn đề chưa được đề cập trong Quy chế này, sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của pháp luật và quy định khác của NCB. Khi có những nội dung nào trong Quy chế này trái với quy định của pháp luật thì đương nhiên hết hiệu lực".	- Nêu rõ thêm về thẩm quyền/cấp phê chuẩn thông qua Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát. - Làm rõ nội dung theo quy định của Quy chế hiện hành
----	---------------------	------------------------------	--	--

Số: 06/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày ... tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

(V/v: Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ và tăng vốn điều lệ)

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Quốc Dân

Căn cứ:

- *Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành (“Luật chứng khoán”);*
- *Điều lệ Ngân hàng TMCP Quốc Dân (“Điều lệ”);*
- *Các quy định hiện hành khác của pháp luật có liên quan.*

Trên cơ sở tình hình kinh doanh thực tế, nhằm mục đích mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh và phát huy tối đa các nguồn lực trong lộ trình chiến lược của Ngân hàng TMCP Quốc Dân (“NCB”), Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc tăng vốn điều lệ và phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ với một số nội dung cơ bản như sau:

I. MỨC VỐN ĐIỀU LỆ DỰ KIẾN TĂNG THÊM:

1. Vốn điều lệ hiện tại của NCB: 5.601.555.870.000 đồng (*Năm nghìn sáu trăm linh một tỷ năm trăm năm mươi lăm triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*):
 - Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành: 560.155.587 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 556.803.587 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 3.352.000 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu
2. Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 6.200.000.000.000 đồng (*Sáu nghìn hai trăm tỷ đồng*)

3. Vốn điều lệ dự kiến của NCB sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ: 11.801.555.870.000 đồng (Mười một nghìn tám trăm linh một tỷ năm trăm năm mươi lăm triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng) tương ứng 1.180.155.587 cổ phiếu.

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

Tăng vốn điều lệ từ mức 5.601.555.870.000 đồng lên 11.801.555.870.000 đồng (tăng 6.200.000.000.000 đồng) thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ với quy mô tương đương 111 % vốn điều lệ của NCB tại thời điểm chào bán, cụ thể:

1. Sự cần thiết tăng vốn điều lệ:

- Nâng cao năng lực tài chính và các chỉ số đảm bảo an toàn trong hoạt động Ngân hàng;
- Nâng cao khả năng phòng ngừa các rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động;
- Mở rộng hoạt động kinh doanh tại các địa bàn kinh tế trọng điểm, nâng cao khả năng đáp ứng nhu cầu về vốn đối với một số khách hàng doanh nghiệp chiến lược và các khách hàng liên quan;
- Đầu tư cho việc thay đổi hình ảnh nhận diện thương hiệu, đầu tư công nghệ nhằm thúc đẩy Ngân hàng số.

2. Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông

3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

4. Vốn điều lệ trước đợt phát hành: 5.601.555.870.000 đồng (*Năm nghìn sáu trăm linh một tỷ năm trăm năm mươi lăm triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*)

5. Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành: 560.155.587 cổ phiếu

6. Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 556.803.587 cổ phiếu

7. Số lượng cổ phiếu quỹ: 3.352.000 cổ phiếu

8. Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 6.200.000.000.000 đồng (*Sáu nghìn hai trăm tỷ đồng chẵn*)

9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: tối đa 620.000.000 cổ phiếu

10. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 6.200.000.000.000 đồng

11. Số đợt chào bán và số lượng cổ phiếu chào bán trong mỗi đợt phát hành: có thể chào bán thành một hoặc nhiều đợt phát hành tùy thuộc tình hình thị trường, việc thương lượng và đàm phán với các nhà đầu tư. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định số đợt chào bán và số lượng cổ phiếu chào bán trong mỗi đợt phát

hành. Các đợt chào bán cách nhau ít nhất 06 tháng kể từ ngày kết thúc đợt chào bán gần nhất theo quy định của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

12. Mục đích chào bán: Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, tăng cường năng lực tài chính của Ngân hàng bao gồm nhưng không giới hạn (i) việc cải tạo, nâng cấp hình ảnh thương hiệu (ii) xây dựng nhận diện thương hiệu (iii) công nghệ và chuyển đổi số (iv) bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh (v) và các mục đích khác phù hợp với hoạt động kinh doanh, tăng cường năng lực tài chính cho NCB.
13. Nguyên tắc xác định giá chào bán: Giá chào bán không thấp hơn 10.000 đồng/ cổ phiếu. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền và giao cho Hội đồng quản trị đàm phán và quyết định giá chào bán cho từng nhà đầu tư được chào bán cụ thể theo nguyên tắc nêu trên.
14. Đối tượng chào bán và tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của Luật chứng khoán và có năng lực tài chính (không giới hạn các cổ đông của NCB). Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn nhà đầu tư và quyết định số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư.
15. Phương thức phát hành: phát hành trực tiếp cho nhà đầu tư thoả mãn các điều kiện theo quy định của pháp luật.
16. Số lượng nhà đầu tư chào bán: dưới 100 nhà đầu tư và đảm bảo đáp ứng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại NCB tại thời điểm phát hành theo quy định tại Điều lệ.
17. Hạn chế chuyển nhượng: việc chuyển nhượng cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế một (1) năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành mỗi đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
18. Thời gian dự kiến phát hành và hoàn thành là: trong năm 2023, 2024 và 2025, thời gian thực hiện cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định trên cơ sở giấy phép/chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.
19. Thông qua việc tăng vốn điều lệ: thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của NCB tại Điều lệ và đăng ký số vốn điều lệ mới của NCB với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền dựa trên kết quả thực tế của mỗi đợt phát hành.

20. Thông qua việc đăng ký, lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung đối với toàn bộ số cổ phiếu được phát hành thêm theo phương án này tại cơ quan có thẩm quyền.

III. UỶ QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các công việc và vấn đề liên quan để tổ chức triển khai, thực hiện các công việc cần thiết theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm hoàn thành việc tăng vốn điều lệ theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nêu trên, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ NCB, cụ thể:

1. Thực hiện các nội dung chi tiết của phương án tăng vốn điều lệ và tiến hành các thủ tục đề xin phép, nộp hồ sơ, đệ trình hồ sơ cần thiết tới Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khác chấp thuận bằng văn bản cho việc tăng vốn điều lệ và các công việc khác theo đúng quy định pháp luật.
2. Xem xét, quyết định thời điểm cụ thể để phát hành cổ phiếu riêng lẻ của từng đợt phát hành, quyết định lựa chọn, xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư tại mỗi đợt phát hành, trên cơ sở đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cho cổ đông và Ngân hàng; quyết định giá chào bán cho nhà đầu tư theo quy định của pháp luật và Điều lệ NCB.
3. Lựa chọn công ty chứng khoán làm đơn vị tư vấn phát hành cổ phiếu (nếu cần).
4. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn theo quy định của pháp luật dựa trên kết quả phát hành thực tế.
5. Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký số vốn điều lệ của Ngân hàng (tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau khi chào bán) với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, sửa đổi Điều lệ của NCB (nội dung liên quan đến vốn điều lệ), đăng ký bổ sung và niêm yết cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngay sau khi hoàn tất mỗi đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
6. Chủ động xử lý số lượng cổ phiếu không chào bán hết (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.
7. Đảm bảo giới hạn tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại NCB theo quy định tại Điều lệ để đáp ứng mọi tiêu chí nhằm hoàn tất phương án tăng vốn điều lệ.

8. Quyết định và điều chỉnh phương án sử dụng vốn tăng thêm từ việc phát hành cổ phiếu nêu trên phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn thực tế của NCB, đảm bảo hiệu quả và lợi ích của NCB và cổ đông, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình triển khai phương án phát hành này, nếu quy định pháp luật liên quan tới việc phát hành riêng lẻ cổ phần có thay đổi hoặc theo hướng dẫn, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được sửa đổi, bổ sung một phần hoặc toàn bộ phương án phát hành cho phù hợp với quy định của pháp luật hoặc hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để việc huy động vốn của NCB được thành công.
9. Trong quá trình thực hiện các nội dung được ủy quyền nêu trên, Hội đồng quản trị có quyền: (i) quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao/ủy quyền, (ii) thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ, ủy quyền lại cho các đơn vị, cá nhân tại NCB để thực hiện các công việc cần thiết theo quy định; hoàn thiện và ký các văn bản, tài liệu có liên quan; làm việc và thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan có thẩm quyền; chủ động xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để triển khai thành công việc tăng vốn điều lệ của NCB theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP HĐQT, BPVT

**NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

BÙI THỊ THANH HƯƠNG

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

(V/v: Thông qua đơn xin từ nhiệm và miễn nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB)

Căn cứ:

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

Hội đồng quản trị (HĐQT) nhận được đơn xin từ nhiệm ngày 16/01/2023 của Bà Trần Thị Minh Huệ - Chức danh: Thành viên Ban Kiểm soát và Đơn xin từ nhiệm này 16/3/2023 của Bà Trần Thị Hà Giang – Chức danh: Trưởng Ban Kiểm soát.

Căn cứ theo Điều lệ NCB và quy định của pháp luật, HĐQT báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê chuẩn:

1. Thông qua đơn xin từ nhiệm và miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát đối với Bà Trần Thị Hà Giang – Trưởng Ban Kiểm soát và Bà Trần Thị Minh Huệ - Thành viên BKS, nhiệm kỳ 2020 – 2025
2. Giao nhiệm vụ cho HĐQT hoàn tất các công việc cần thiết liên quan đến việc miễn nhiệm đối với Bà Trần Thị Hà Giang và Bà Trần Thị Minh Huệ theo Điều lệ của NCB và quy định pháp luật hiện hành sau khi ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT, BPVT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Thị Thanh Hương

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

(V/v: Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Quốc Dân
nhiệm kỳ 2020 - 2025)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB)

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân;
- Căn cứ hồ sơ năng lực ứng viên;
- Căn cứ Nghị quyết số 109/2023/NQ-HĐQT ngày 28/02/2023 và Nghị quyết số 139/2023/NQ-HĐQT ngày 17/03/2023 về việc thông qua danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát ngân hàng TMCP Quốc Dân nhiệm kỳ 2020 – 2025;
- Căn cứ văn bản chấp thuận số:/NHNN- TTGSNH ngày/...../2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát NCB nhiệm kỳ 2020 - 2025, cụ thể như sau:

1. Số lượng thành viên bầu bổ sung thành viên BKS NCB nhiệm kỳ 2020 - 2025:

- Số lượng thành viên bầu bổ sung Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020- 2025 là 02 (hai) thành viên.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên BKS:

- Thành viên BKS phải đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ NCB.

3. Danh sách ứng cử viên trình Đại hội đồng cổ đông bầu:

Ứng viên thành viên Ban Kiểm soát: 02 người

STT	Tên ứng viên	Chức danh hiện tại tại NCB	Chức danh đề cử
1	Đỗ Thị Đức Minh	Phó Tổng Giám đốc	Thành viên Ban Kiểm soát
2	Nguyễn Văn Quang	Không có	Thành viên Ban Kiểm soát

Với các thông tin cá nhân thể hiện trong tài liệu Đại hội.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT, BPVT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

**THÔNG TIN NHÂN SỰ DỰ KIẾN BẦU BỔ SUNG LÀM
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NCB NHIỆM KỲ 2020-2025**

1. Bà Đỗ Thị Đức Minh

- Ngày sinh: 07/8/1975
- Bằng cấp:
 - Cử nhân Kinh tế ngành Ngân hàng - Trường Đại học Kinh tế Quốc Dân Hà Nội
 - Cử nhân Ngoại ngữ ngành Tiếng Anh - Đại học Ngoại ngữ Hà Nội
 - Thạc sỹ Kinh tế - Học viện Ngân hàng
- Kinh nghiệm công tác:

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm) ⁽³⁾	Đơn vị công tác	Chức vụ ⁽⁴⁾	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú ⁽⁵⁾
1	9/1996- 12/1998	Công ty XNK Hà Tây	Cán bộ kinh doanh	Quản lý đơn hàng, thực hiện công tác với Hải quan, nhập khẩu hàng hóa	
2	12/1998- 02/1999	Ở nhà	Chờ đi làm việc chỗ mới		
3	02/1999- 02/2004	Viện NCKH Ngân hàng - Học viện Ngân hàng	Nghiên cứu viên	Nghiên cứu về tài chính tiền tệ và các lĩnh vực hoạt động ngân hàng.	
4	03/2004 -5/2008	Vụ Chiến lược PTNH – Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	- Nghiên cứu viên - Chuyên viên kinh tế Văn phòng Quỹ tiền tệ Quốc tế tại Hà Nội (9- 12/2007)	- Nghiên cứu về tài chính tiền tệ và các lĩnh vực hoạt động ngân hàng. - Thực hiện các đề tài khoa học - Tổ chức hội thảo khoa học	
5	6/2008 – 9/2022	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - PG Bank	- Phó Trưởng Phòng Đầu tư và Quan hệ Định chế tài chính - Trưởng phòng Đầu tư - Phó Giám đốc phụ trách Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư - Phó Chủ tịch - Ban	- Chỉ đạo điều hành hoạt động của Khối Quản lý rủi ro, Xử lý nợ, Pháp chế & Tuân thủ, Văn phòng HĐQT, Hành chính, Khối DVNH Đầu tư - Thực hiện nhiệm vụ Thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro, Hội	

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm)⁽³⁾	Đơn vị công tác	Chức vụ⁽⁴⁾	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú⁽⁵⁾
			Đại diện Quỹ Đầu tư doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam (2011 - 3/2016 – đại diện phần vốn của Ngân hàng) - Thư ký, Chánh Văn phòng HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	đồng XLRR; Chủ tịch Hội đồng rủi ro - Tham gia vào các Ban dự án thực hiện các dự án của Ngân hàng. - Tham gia xây dựng đề án cơ cấu lại NH	
6	9/2022 – nay	Ngân hàng TMCP Quốc dân	- Chuyên gia VP HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	- Giúp HĐQT kiểm soát hệ thống kiểm soát nội bộ NH - Phụ trách Khối Pháp chế, Tuân thủ và Xử lý nợ	

**THÔNG TIN NHÂN SỰ DỰ KIẾN BẦU BỔ SUNG LÀM
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NCB NHIỆM KỲ 2020-2025**

2. Ông NGUYỄN VĂN QUANG

- Ngày sinh: 20/01/1989
- Bằng cấp:
 - Cử nhân Tài Chính Ngân hàng - Trường Đại học Hà Nội
- Kinh nghiệm công tác:

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm) ⁽³⁾	Đơn vị công tác	Chức vụ ⁽⁴⁾	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú ⁽⁵⁾
1	8/2010-3/2017	Công ty TNHH PwC Việt Nam	- Trợ lý Kiểm toán - Trưởng nhóm kiểm toán - Phó phòng kiểm toán	- Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp: Cung cấp dịch vụ kiểm toán, thuế, tư vấn doanh nghiệp và luật. - Phụ trách mảng công việc: kiểm toán báo cáo tài chính, tư vấn cho khối khách hàng thuộc các mảng về sản xuất, thương mại, viễn thông, du lịch	
2	3/2017-25/6/2020	Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt Trời	Phó phòng Kiểm soát tuân thủ	- Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp: Kinh doanh bất động sản, xây dựng công trình, kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch, vui chơi giải trí - Phụ trách mảng công việc liên quan đến kiểm soát tuân thủ hoạt động tài chính kế toán kinh doanh	
3	26/6/2020-13/01/2021	Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt Trời	Phó phòng Kiểm soát Tài chính Kế toán Kinh doanh	- Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp: Kinh doanh bất động sản, xây dựng công trình, kinh doanh cơ sở	

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm)⁽³⁾	Đơn vị công tác	Chức vụ⁽⁴⁾	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú⁽⁵⁾
				lưu trú du lịch, vui chơi giải trí - Phụ trách các mảng công việc liên quan đến kiểm soát hoạt động tài chính kế toán	
4	14/01/2021 – hiện tại	Công ty TNHH Đầu tư Tập đoàn Mặt trời	Trưởng phòng Thanh tra Tài chính Kế toán	- Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp: Kinh doanh bất động sản, xây dựng công trình, kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch, vui chơi giải trí - Phụ trách các mảng công việc liên quan đến thanh tra hoạt động tài chính kế toán	

QUY CHẾ TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CỦA NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN

Nhằm đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Ngân hàng TMCP Quốc Dân được thành công tốt đẹp, Ban tổ chức trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (Sau đây gọi tắt là “Đại hội”) như sau:

Điều 1: Phạm vi, đối tượng áp dụng

- 1.1 Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Ngân hàng TPCP Quốc Dân (NCB).
- 1.2 Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông; người tham dự họp Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2: Nguyên tắc làm việc của Đại hội

- 2.1 Công khai, công bằng, dân chủ;
- 2.2 Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và của NCB;
- 2.3 Phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ NCB, các quy định khác của NCB và Quy chế này.

Điều 3: Trật tự của Đại hội

- 3.1. Cổ đông khi vào phòng dự Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức của Đại hội quy định, tuân thủ việc sắp xếp của Ban tổ chức;
- 3.2. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội, không nói chuyện riêng; không sử dụng các thiết bị ghi âm, ghi hình; điện thoại di động phải để chế độ im lặng và giữ trật tự trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 4: Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

- 4.1. Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự tại Đại hội đều được thông qua bằng hình thức Bỏ phiếu điện tử và/hoặc Bỏ phiếu trực tiếp theo sự điều hành của Chủ tọa và nguyên tắc đã được Tổ Kiểm phiếu hướng dẫn.
- 4.2. “Bỏ phiếu trực tiếp” là việc cổ đông/người đại diện theo ủy quyền cho ý kiến biểu quyết trên phiếu biểu quyết do Tổ kiểm tra tư cách cổ đông cung cấp trực tiếp tại Đại hội.
- 4.3. “Bỏ phiếu điện tử” là việc cổ đông/người đại diện theo ủy quyền thực hiện biểu quyết thông qua “Hệ thống bỏ phiếu điện tử” do NCB quy định và thông báo.

- 4.4. “Hệ thống bỏ phiếu điện tử” là hệ thống của NCB hoặc của bên thứ ba do NCB lựa chọn cung cấp cho cổ đông/người đại diện theo ủy quyền các công cụ để thực hiện các quyền liên quan khi tham dự đại hội đồng cổ đông.

Điều 5: Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

5.1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát bầu bổ sung: 02 thành viên.

5.2. Danh sách ứng cử viên:

- Là những người có đủ điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thi hành, đã được đề cử theo đúng trình tự, thủ tục, quy định điều lệ;
- Danh sách ứng cử viên được công bố công khai và được công bố cụ thể trước Đại hội.

5.2. Nguyên tắc bầu cử:

- Việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát của NCB nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tiến hành bầu thành 01 đợt.
- Việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức dồn phiếu (theo quy định tại Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 40 Điều lệ Ngân hàng TMCP Quốc Dân). Cổ đông bầu ứng viên nào thì điền cụ thể số phiếu biểu quyết cho ứng viên đó.
- Mỗi cổ đông có 01 phiếu bầu cử, ghi nhận số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông, được tính bằng: tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm số cổ phần sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền đại diện) nhân với số thành viên Ban kiểm soát cần bầu bổ sung.
- Phiếu bầu cử trong các trường hợp được coi là không hợp lệ:
 - (i) Phiếu bầu cử có số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua để bầu;
 - (ii) Phiếu bầu cử được Đại biểu gửi đi sau khi đã kết thúc thời gian biểu quyết bầu cử theo quy định.

5.3. Nguyên tắc xác định người trúng cử:

- Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho vị trí thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 6: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

- 6.1. Cổ đông khi tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa;
- 6.2. Cổ đông tập trung phát biểu vào những nội dung trọng tâm phù hợp với chương trình nghị sự được Đại hội thông qua trên tinh thần góp ý xây dựng.

Điều 7: Quyền hạn và trách nhiệm của Tổ Kiểm tra tư cách cổ đông

Tổ kiểm tra tư cách cổ đông có quyền hạn và trách nhiệm sau:

- 7.1. Kiểm tra tỷ lệ cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến họp;
- 7.2. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp: chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy ủy quyền đối với đại diện theo ủy quyền;
- 7.3. Phát phiếu biểu quyết và/hoặc tên đăng nhập và mật khẩu truy cập Hệ thống bỏ phiếu điện tử và tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
- 7.4. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 8: Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tọa

Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa và có chức năng điều khiển cuộc họp Đại hội. Chủ tọa có các quyền hạn và trách nhiệm sau:

- 8.1. Tiến hành các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội một cách có trật tự, theo đúng chương trình nghị sự, quy chế đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
- 8.2. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội;
- 8.3. Đề xuất Đại hội thay đổi chương trình họp; Đề xuất hoãn/tạm dừng họp; thay đổi địa điểm họp phù hợp với quy định tại Điều lệ NCB và các quy định của pháp luật có liên quan;
- 8.4. Quyết định các biện pháp an ninh cần thiết để duy trì trật tự, an ninh đảm bảo an toàn Đại hội và các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ NCB và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 9: Quyền hạn và trách nhiệm của Tổ thư ký

Tổ thư ký do Chủ tọa cử, có các quyền hạn và trách nhiệm sau:

- 9.1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến chương trình Đại hội và tất cả các vấn đề đã được cổ đông thông qua tại Đại hội;
- 9.2. Soạn thảo Biên bản Đại hội và các Nghị quyết về những vấn đề đã được thông qua tại Đại hội;
- 9.3. Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của Cổ đông gửi Chủ tọa, tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội;
- 9.4. Thực hiện các công việc khác theo phân công của Ban tổ chức, Chủ tọa.

Điều 10: Quyền hạn và trách nhiệm của Tổ Kiểm phiếu

Tổ kiểm phiếu do Đại hội bầu theo đề nghị của Chủ tọa. Tổ kiểm phiếu có các quyền hạn và trách nhiệm sau:

- 10.1. Phát và thu phiếu biểu quyết, tiến hành kiểm phiếu, kiểm thẻ biểu quyết hoặc hướng dẫn bỏ phiếu điện tử, sử dụng Hệ thống bỏ phiếu điện tử, nhận kết quả biểu quyết điện tử, lập biên bản kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu;
- 10.2. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông và các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội; nhanh chóng thông báo cho Tổ Thư ký kết quả biểu quyết.

Điều 11: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông

- 11.1. Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp. Việc ủy quyền phải lập thành văn bản theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều lệ NCB và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền và được cung cấp cho NCB;
- 11.2. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải xuất trình giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD, Hộ chiếu), văn bản ủy quyền hợp pháp trong trường hợp là người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội;
- 11.3. Được nhận Phiếu biểu quyết và/hoặc tên đăng nhập và mật khẩu truy cập Hệ thống bỏ phiếu điện tử, được hướng dẫn bỏ phiếu điện tử, sử dụng Hệ thống bỏ phiếu điện tử, tài liệu họp và các tài liệu khác theo quy định của NCB;
- 11.4. Được tham dự và phát biểu trực tiếp tại Đại hội theo sự điều hành của Chủ tọa hoặc ghi ý kiến vào phiếu ý kiến (nếu có) gửi về ban tổ chức Đại hội;
- 11.5. Đến họp đúng giờ, trong trường hợp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký tham dự và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm tạm dừng Đại hội. Trong trường hợp này, hiệu lực của các nội dung đã được biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng;
- 11.6. Được biểu quyết tất cả các vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội;
- 11.7. Tuân thủ quy định của pháp luật, quy định tại Điều lệ và Quy chế này;
- 11.8. Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa Đại hội, Ban tổ chức Đại hội;
- 11.9. Không được có các hành động cản trở, gây rối hoặc gây mất trật tự Đại hội.

Điều 12: Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông và/hoặc người được ủy quyền hợp pháp dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 13: Cách thức tiến hành Đại hội và thông qua quyết định của Đại hội

- 13.1. Căn cứ vào tình hình diễn biến tại Đại hội, Chủ tọa quyết định hình thức Bỏ phiếu điện tử và/hoặc Bỏ phiếu trực tiếp để thông qua các vấn đề tại Đại hội. Nguyên tắc, cách thức bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể tại **Phụ lục I**: Thẻ lệ bỏ phiếu điện tử ban hành kèm theo Quy chế này. Nguyên tắc, cách thức bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội được quy định cụ thể tại **Phụ lục II**: Thẻ lệ bỏ phiếu trực tiếp ban hành kèm theo Quy chế này.
- 13.2. Trước khi tiến hành biểu quyết, Tổ kiểm phiếu sẽ công bố số phiếu biểu quyết của cổ đông có mặt tại Đại hội để làm cơ sở tính tỷ lệ biểu quyết;
- 13.3. Đại hội thông qua vấn đề biểu quyết khi có tỷ lệ cổ đông chấp thuận theo quy định tại Điều lệ NCB và các quy định của pháp luật có liên quan;
- 13.4. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Tổ kiểm phiếu công bố tại Đại hội ngay sau khi hoàn thành việc kiểm phiếu/biểu quyết theo chương trình họp.

Điều 14: Các trường hợp tổ chức Đại hội không thành

Trường hợp sau thời hạn 90 phút kể từ khi khai mạc Đại hội mà không đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định tại Điều 12 Quy chế này thì Chủ tọa tuyên bố việc tổ chức Đại hội không thành. Việc triệu tập Đại hội lần tiếp theo được thực hiện theo quy định tại Điều lệ NCB và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 15: Biên bản họp ĐHĐCĐ

Tất cả những vấn đề, nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ và phải được thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 16: Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

Kính trình Đại hội thông qua!

Trân trọng!

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

BÙI THỊ THANH HƯƠNG

PHỤ LỤC I: THẺ LỆ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ

(Ban hành kèm theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Phụ lục này quy định về việc bỏ Phiếu điện tử của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB).

Điều 2. Điều kiện, cách thức Bỏ phiếu điện tử

1. Điều kiện:

- Đáp ứng các điều kiện theo Điều 11 Quy chế;
- Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thiết bị điện tử có kết nối được mạng Internet bao gồm nhưng không giới hạn: máy tính, điện thoại di động thông minh, các thiết bị điện tử khác có kết nối được Internet.

2. Cách thức Bỏ phiếu điện tử:

- Mỗi cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự Đại hội khi đăng ký dự họp trực tiếp tại Đại hội được cung cấp một và chỉ một tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tương ứng để bỏ phiếu điện tử tại Đại hội. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông khi nhận được thông tin đăng nhập (tên đăng nhập và mật khẩu) vào Hệ thống bỏ phiếu điện tử và các yếu tố định danh khác có trách nhiệm quản lý, bảo mật thông tin này của mình và đảm bảo chỉ có cổ đông/ người đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông mới có quyền bỏ phiếu trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử. NCB sẽ hỗ trợ tối đa trong việc đảm bảo cho cổ đông được biểu quyết tại Đại hội nhưng không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do cổ đông làm mất hoặc làm lộ thông tin đăng nhập.
- Cổ đông có nghĩa vụ cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ cho NCB. Đồng thời để bảo mật thông tin cá nhân cho cổ đông, NCB có thể yêu cầu cổ đông cung cấp lại thông tin cá nhân, tối thiểu bao gồm: Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, Số điện thoại di động, hòm thư điện tử (địa chỉ email), địa chỉ thường trú hoặc tạm trú (địa chỉ liên lạc) đối với cá nhân; và Mã số doanh nghiệp, Số điện thoại liên hệ, địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức. NCB trực tiếp cung cấp thông tin tên đăng nhập và mật khẩu để cổ đông biểu quyết tại đại hội.

Điều 3. Cung cấp thông tin đăng nhập vào Hệ thống Bỏ phiếu điện tử

1. Thông tin đường dẫn truy cập vào Hệ thống bỏ phiếu điện tử, tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) nhằm bỏ phiếu điện tử tại Đại hội sẽ được cung cấp khi cổ đông đăng ký tham dự trực tiếp tại Đại hội và được cấp Thông tin đăng nhập. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật tên đăng nhập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác được cấp để đảm bảo rằng chỉ có Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã được cấp.
2. Khi Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, NCB có thể thông báo thông qua các hình thức: trực tiếp hoặc email/điện thoại.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tiếp và bỏ phiếu điện tử

1. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được biểu quyết tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của NCB theo hình thức bỏ phiếu điện tử.
2. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật các thông tin truy cập để đảm bảo rằng chỉ có Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử. Kết quả bỏ phiếu của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử được coi là quyết định cuối cùng của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước NCB về kết quả bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử.
3. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải thông báo ngay cho NCB để kịp thời xử lý khi phát hiện tên đăng nhập, mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ bằng cách liên hệ với NCB để thực hiện khóa tên truy cập, thiết bị bảo mật. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm NCB nhận được thông báo của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông nếu như nguyên nhân là do Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

Điều 5. Nguyên tắc và cách thức thực hiện Bỏ phiếu điện tử

1. Kể từ thời điểm nhận được tên đăng nhập và mật khẩu vào Hệ thống bỏ phiếu điện tử, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền truy cập và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Kết thúc thời gian bỏ phiếu quy định trên thông báo của Hệ thống bỏ phiếu điện tử, hệ thống sẽ không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ các Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
2. **Biểu quyết:** Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông bỏ phiếu biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình họp. Khi biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử, đối với từng nội dung, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” trên Phiếu biểu quyết đã được cài đặt tại Hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau khi hoàn thành biểu quyết tất cả nội dung cần biểu quyết tại một lần biểu quyết, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông nhấn **“Gửi biểu quyết”** để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống.
3. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông không thể gửi phiếu biểu quyết trống (không chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” trên Phiếu biểu quyết) về hệ thống. Trường hợp này, nếu cổ đông/người đại diện theo ủy quyền không hoàn thành biểu quyết tất cả các nội dung cần biểu quyết tại một lần biểu quyết, thì phiếu biểu quyết đó được tính là phiếu biểu quyết không thu về.
4. Trường hợp chương trình họp được bổ sung nội dung do cổ đông/nhóm cổ đông kiến nghị đã được Đại hội thông qua, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thể tiến hành biểu quyết bổ sung. Nếu các Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông không tiến hành biểu quyết bổ sung thì được coi là không biểu quyết với những nội dung này.

5. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết nhiều lần nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết. Hệ thống bỏ phiếu điện tử chỉ ghi nhận kết quả biểu quyết cuối cùng tại thời điểm kết thúc thời gian bỏ phiếu từng lần theo quy định.

Điều 6. Cách thức kiểm phiếu điện tử

1. Phiếu biểu quyết thu về: Là phiếu biểu quyết được cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông gửi về hệ thống và được hệ thống ghi nhận.
2. Phiếu biểu quyết không thu về: Là phiếu biểu quyết được cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông gửi về hệ thống nhưng không được hệ thống ghi nhận; hoặc phiếu không hoàn thành biểu quyết theo quy định tại khoản 3 Điều 5.
3. Phiếu biểu quyết hợp lệ: Phiếu biểu quyết được Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông chọn một trong các phương án tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến đối với từng nội dung biểu quyết của từng lần biểu quyết. Hệ thống ghi nhận phiếu biểu quyết hợp lệ theo: số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành và số phiếu không có ý kiến.

Điều 7. Cách thức bầu cử:

Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội được tiến hành bằng hình thức bỏ phiếu điện tử thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử như sau:

1. Phiếu biểu quyết bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (sau đây gọi chung là “phiếu bầu cử”) đã được cài đặt sẵn trên hệ thống.
2. Trong mỗi tờ phiếu bầu cử có hai cột gồm: cột “**Bầu dồn phiếu**” và cột “**Số phiếu được bầu**”. Đại biểu thực hiện việc bầu cử theo hướng dẫn như sau:
 - Trường hợp 1: Nếu Đại biểu chia đều toàn bộ số phiếu cho một (01) hoặc nhiều ứng viên, Đại biểu đánh dấu vào ô vuông tại cột “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên được chọn.
 - Trường hợp 2: Nếu Đại biểu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, Đại biểu ghi rõ số lượng phiếu bầu vào ô trống tại cột “Số phiếu được bầu” của các ứng viên được chọn.
 - Trường hợp 3: Nếu Đại biểu không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào, Đại biểu để trống, KHÔNG ĐÁNH DẤU/GHI bất kỳ ký hiệu nào vào cả hai cột “Bầu dồn phiếu” và cột “Số phiếu được bầu” của tất cả các ứng cử viên.
3. Sau khi nhập xong phiếu bầu cử, đại biểu nhấn “Gửi biểu quyết” để lưu và gửi kết quả bầu cử đến hệ thống. Đại biểu có quyền thay đổi kết quả bầu cử cho đến khi thời gian bầu cử kết thúc theo sự điều hành của Chủ tọa nhưng không có quyền hủy kết quả bầu cử. Kết quả bầu cử được ghi nhận là kết quả bầu cử cuối cùng được lưu trên hệ thống tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu theo quy định. Kết thúc thời gian bỏ phiếu bầu cử, hệ thống sẽ không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử của Đại biểu.

PHỤ LỤC II

THẺ LỆ BỎ PHIẾU TRỰC TIẾP

(Ban hành kèm theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân)

I. Phạm vi áp dụng:

- Phụ lục này được sử dụng cho việc bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

II. Phương thức Bỏ phiếu trực tiếp.

- Trên phiếu có ghi rõ số cổ phần mà cổ đông nắm giữ và số phiếu biểu quyết tương ứng cổ đông được sử dụng để biểu quyết.
- Cổ đông được sử dụng tổng số phiếu biểu quyết nói trên để biểu quyết các nội dung cần thông qua tại Đại hội.
- Cổ đông có quyền lựa chọn một trong ba phương án: “tán thành”/ “không tán thành”/ “không có ý kiến”. Lựa chọn phương án nào thì đánh dấu (X) hoặc (✓) vào phương án đó.

III. Phiếu biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết do Ban tổ chức phát hành. Trường hợp muốn sửa đổi phương án đã chọn thì phải khoanh tròn ô đã chọn đồng thời chọn lại phương án đúng. Nếu muốn chọn lại phương án đã khoanh tròn thì bôi đen phương án đó, ký tên ngay bên cạnh những phương án đã chỉnh sửa.
- Những phiếu sau được coi là không hợp lệ:
 - + Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức;
 - + Phiếu không có dấu của Ngân hàng;
 - + Phiếu bị rách rời, có tẩy xóa, sửa chữa các nội dung đã in sẵn trên phiếu, phiếu có viết thêm;
 - + Phiếu không đánh dấu (X) hoặc (✓) vào bất kỳ phương án nào trong ba phương án: “tán thành”/ “không tán thành”/ “không có ý kiến”;
 - + Phiếu không có chữ ký của cổ đông/ người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

IV. Kiểm phiếu

- Việc kiểm phiếu phải được Tổ Kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Trước khi mở hòm phiếu, Tổ Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản, niêm phong số phiếu không sử dụng đến, số phiếu được bầu bởi các đại diện được ủy quyền. Tổ Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu biểu quyết.

V. Công bố kết quả kiểm phiếu

- Tổ Kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu, Tổ Trưởng đọc báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội;
- Biên bản kiểm phiếu phải được giao cho Tổ Thư ký và lưu giữ cùng các văn kiện của Đại hội theo quy định của NCB.

VI. Cách thức bầu bổ sung thành viên BKS bằng phương thức bỏ phiếu trực tiếp:

- Phiếu bầu cử do Tổ Kiểm phiếu phát ra có thông tin tổng số phiếu biểu quyết của mỗi Đại biểu và đóng dấu của Ngân hàng.
- Đại biểu ghi số phiếu biểu quyết bầu cho ứng viên được bầu trên phiếu bầu và bỏ vào hòm phiếu. Nếu tổng số phiếu bầu cho các ứng viên trên phiếu bầu thấp hơn tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu được ghi trên Phiếu bầu cử thì số phiếu bầu cho các ứng viên là hợp lệ, số phiếu còn lại chưa bầu được coi là số phiếu trắng.
- Phiếu bầu cử được coi là không hợp lệ trong các trường hợp sau đây:
 - Không do Tổ Kiểm phiếu phát ra;
 - Phiếu không có chữ ký của Đại biểu;
 - Phiếu có tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu được ghi trên Phiếu bầu cử;
 - Bị tẩy xóa, sửa chữa nhằm cố ý gây sai lệch thông tin;
 - Bị rách nát, hư hỏng dẫn đến không xác định được là bầu cho ai theo hướng dẫn cách bầu của Tổ Kiểm phiếu.

MẪU

PHIẾU BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Tên cổ đông:

.....

CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKSH/GCN ĐKDN:

Tổng số cổ phần sở hữu/tổng số phiếu biểu quyết:

.....

Người đại diện (nếu có):CMND/CCCD/Hộ chiếu số:

Văn bản ủy quyền (nếu có ủy quyền):

Tổng số cổ phần sở hữu/tổng số phiếu biểu quyết được đại diện:

1. Hướng dẫn biểu quyết:

- Một nội dung biểu quyết có ba (3) lựa chọn, chỉ được đánh dấu vào một lựa chọn;
- Cổ đông có quyền lựa chọn một trong ba phương án: “**Tán thành**”/ “**Không tán thành**”/ “**Không có ý kiến**”. Lựa chọn phương án nào thì đánh dấu vào phương án đó. Nếu không đánh dấu vào một trong ba phương án thì xem như chọn phương án “Không có ý kiến”

2. Nội dung biểu quyết:

NỘI DUNG	BIỂU QUYẾT		
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 1. Nội dung biểu quyết	☐	☐	☐

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

Cổ đông/ Người đại diện

(Ký và ghi rõ họ và tên)

MẪU

PHIẾU BẦU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Tên cổ đông:

.....

CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKSH/GCN ĐKDN:

Tổng số cổ phần sở hữu/tổng số phiếu biểu quyết:

.....

Người đại diện (nếu có):CMND/CCCD/Hộ chiếu số:

Văn bản ủy quyền (nếu có ủy quyền):

Tổng số cổ phần sở hữu/tổng số phiếu biểu quyết được đại diện:

Tổng số phiếu bầu = số cổ phần có quyền biểu quyết nhân (x) số thành viên Ban kiểm soát được bầu

Số thành viên Ban kiểm soát được bầu:

3. Hướng dẫn bầu:

- Cổ đông có quyền lựa chọn một trong ba phương án: “**Chia đều số phiếu cho ... ứng viên**” hoặc “**bầu số lượng cụ thể cho từng ứng viên**”.
- Trường hợp, chia đều tổng số phiếu cho số lượng ứng viên cụ thể, cổ đông tích chọn “x” vào ứng viên.

4. Nội dung bầu:

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu (chọn 1 trong 2 cách dưới đây)	
		Chia đều tổng số phiếu cho ... ứng viên được chọn (đánh dấu “x” vào ... ứng viên được chọn)*	Bầu số lượng cụ thể cho từng ứng viên (viết số lượng cụ thể phiếu bầu cho ứng viên)

(*) bắt buộc tích đủ (x) cho ... ứng viên

Hà Nội, ngày tháng năm 2023
Cổ đông/ Người đại diện
(Ký và ghi rõ họ và tên)

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2023 – NCB

Thời gian: (dự kiến) 8h30 Thứ Bảy, 08/04/2023

Địa điểm: (dự kiến) Hội trường tầng 9, Trụ sở chính NCB, 28C-28D Bà Triệu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Nội dung: Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 - NCB

Chương trình: (dự kiến)

STT	Thời gian dự kiến	Thời lượng	Nội dung và chương trình làm việc
			Đăng ký cổ đông và Thủ tục khai mạc
1.	08h00 - 08h30	30 phút	Đón khách đại biểu, Thẩm tra tư cách đại biểu
2.	08h30 – 08h40	10 phút	Chào cờ, Khai mạc Đại hội, Giới thiệu đại biểu
3.	08h40 - 08h45	05 phút	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội.
4.	08h45 - 08h55	10 phút	Thông qua chương trình, đoàn chủ tịch, Tổ kiểm phiếu và quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông.
5.	08h55 - 09h00	05 phút	Thông qua chỉ định Tổ Thư ký
			Chương trình nghị sự
6.	09h00 – 09h10	10 phút	Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023 của Hội đồng Quản trị NCB (Video)
7.	09h10 – 09h20	10 phút	Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023 của Ban kiểm soát NCB
8.	09h20 – 09h30	10 phút	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Ban điều hành NCB (Video)
9.	09h30 – 09h32	02 phút	Tờ trình số 1: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022
10.	09h32 – 09h34	02 phút	Tờ trình số 2: Tờ trình quyết toán thù lao 2022 và dự trù thù lao cho năm tài chính 2023 của HĐQT, BKS
11.	09h34 – 09h36	02 phút	Tờ trình số 3: Tờ trình phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; Ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập
12.	09h36 – 09h38	02 phút	Tờ trình số 4: Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ và điều chỉnh tỷ lệ sở hữu tối đa của các nhà đầu tư nước ngoài
13.	09h38 – 09h40	02 phút	Tờ trình số 5 và 6: Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát
14.	09h40 – 09h42	02 phút	Tờ trình số 7: Tờ trình về việc phương án tăng vốn điều lệ
15.	09h42 – 09h44	02 phút	Tờ trình số 8: Thông qua Báo cáo tài chính và Kế hoạch kinh doanh 2023
16.	09h44 – 09h55	11 phút	Đại hội thảo luận
17.	09h55 – 10h25	30 phút	Biểu quyết/Bầu thông qua các báo cáo, tờ trình
18.	10h25 – 10h40	15 phút	<i>Nghỉ giải lao - Kiểm phiếu</i>
19.	10h40 – 11h05	15 phút	Công bố kết quả kiểm phiếu
20.	11h05 – 11h20	15 phút	Biểu quyết thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ
21.	11h20 – 11h25	05 phút	Công bố kết quả thông qua biên bản
22.	11h25 – 11h35	10 phút	Phát biểu bế mạc
	11h35		Kết thúc đại hội